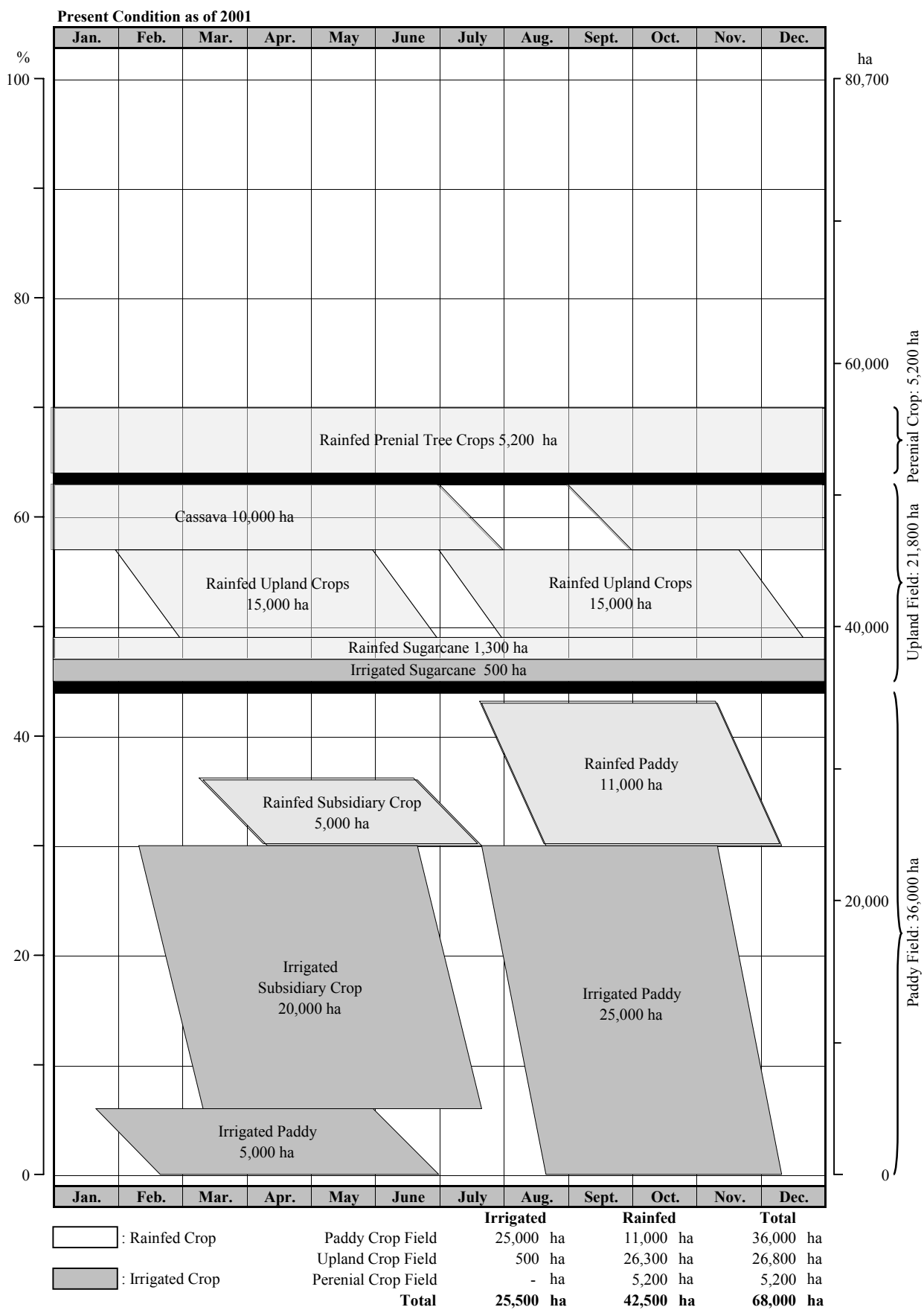
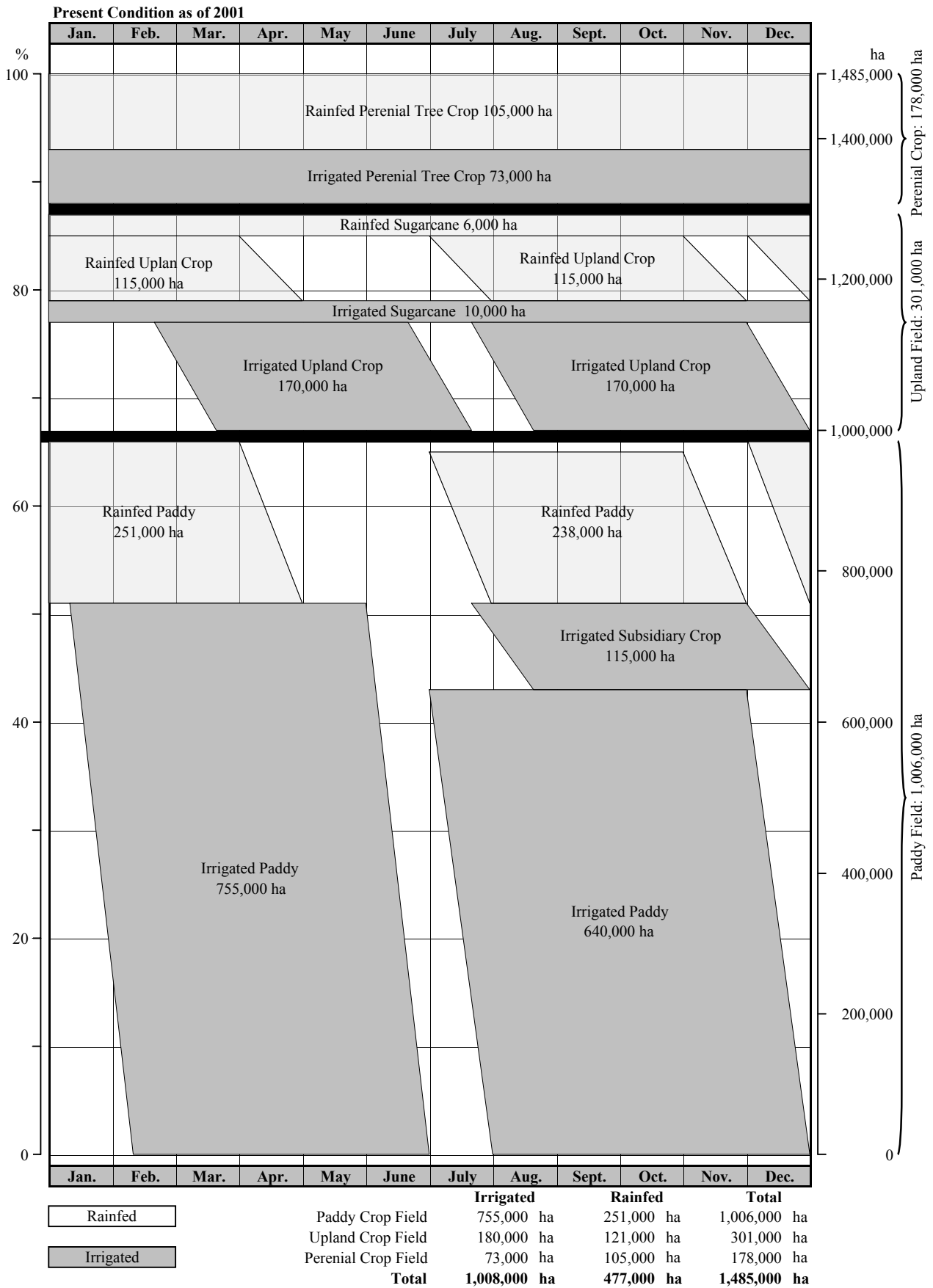


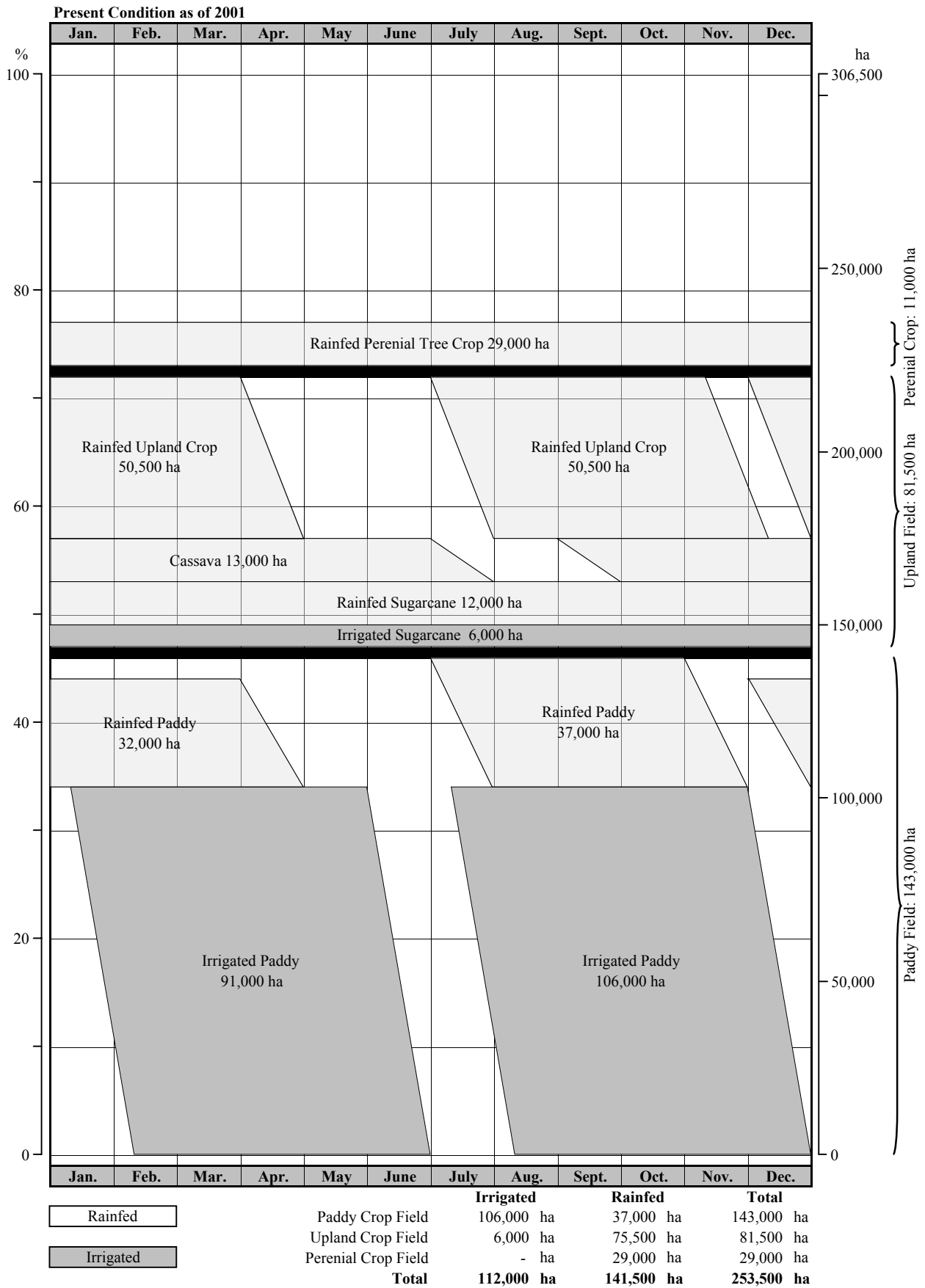
Hình 4.1 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Bằng Giang và sông Kỳ Cùng



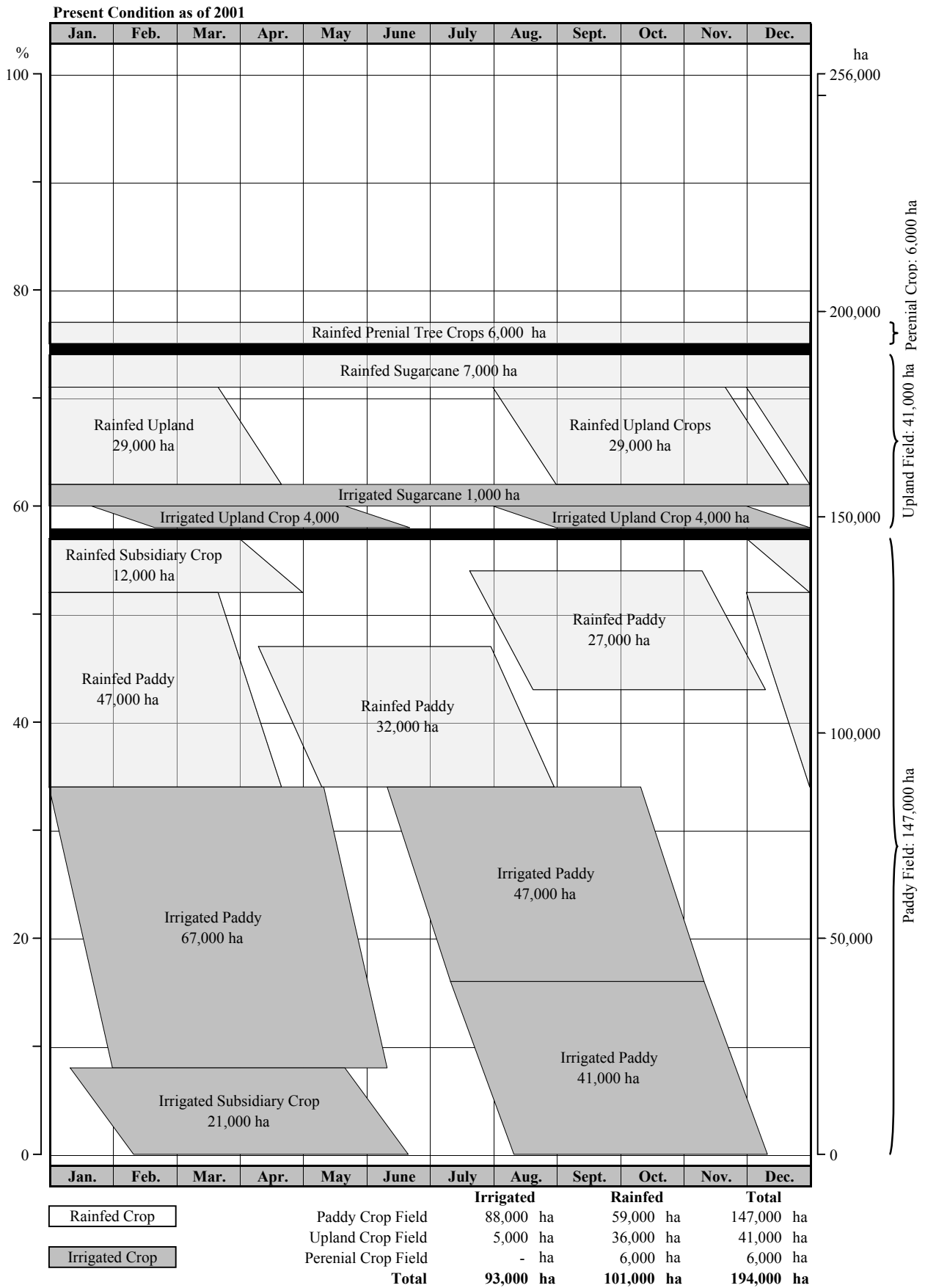
Hình 4.2 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Hồng



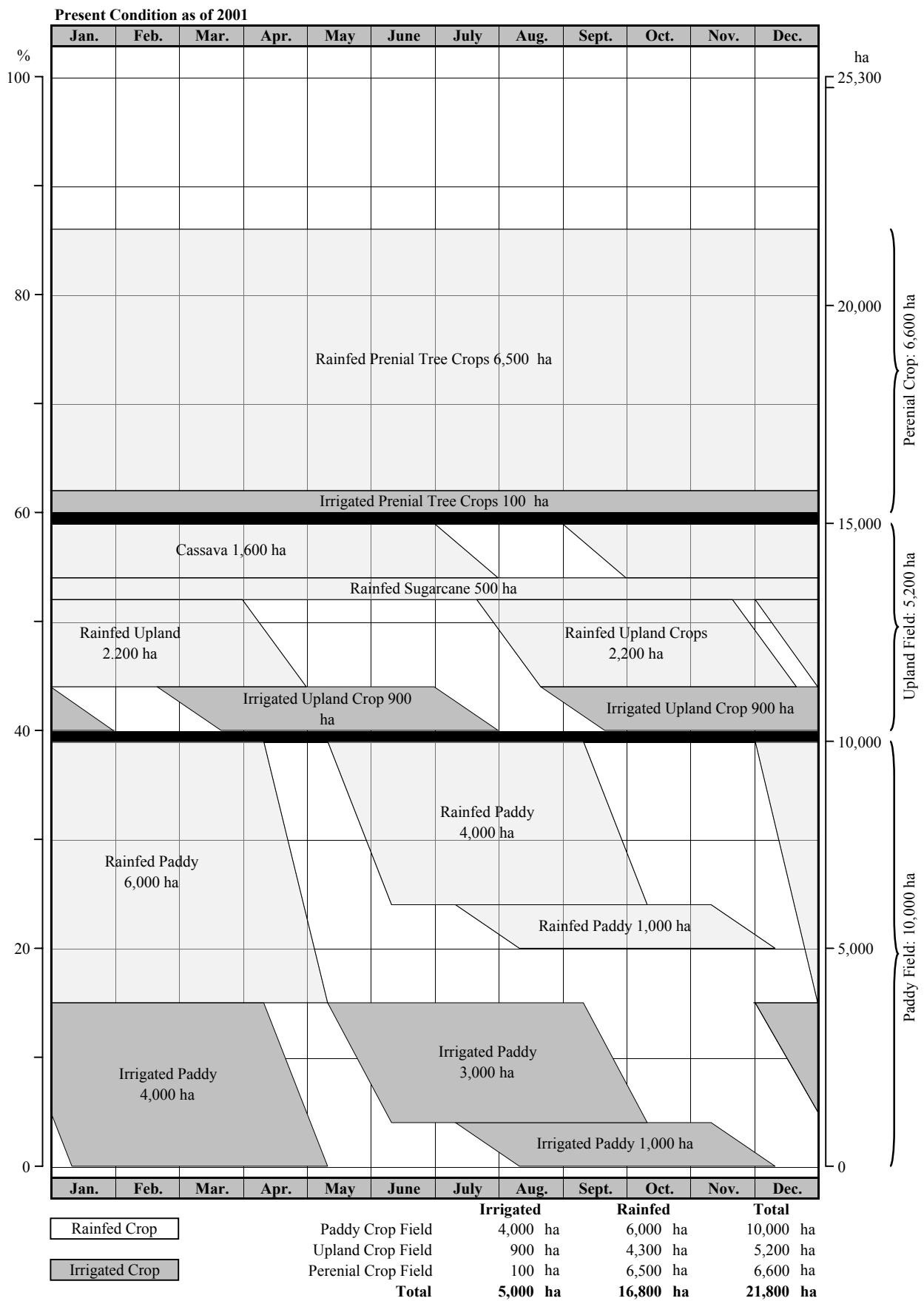
Hình 4.3 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Mã



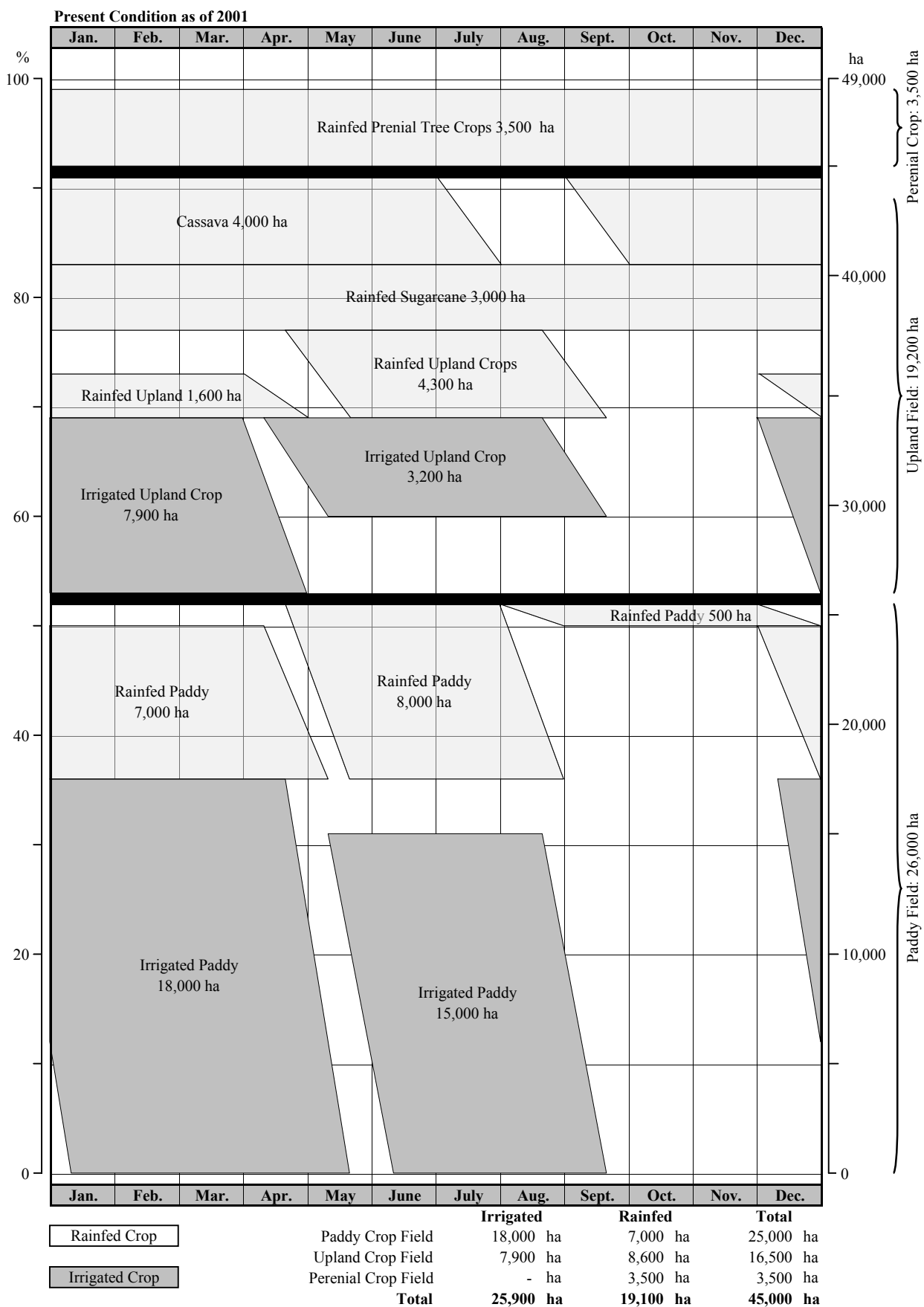
Hình 4.4 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Cả



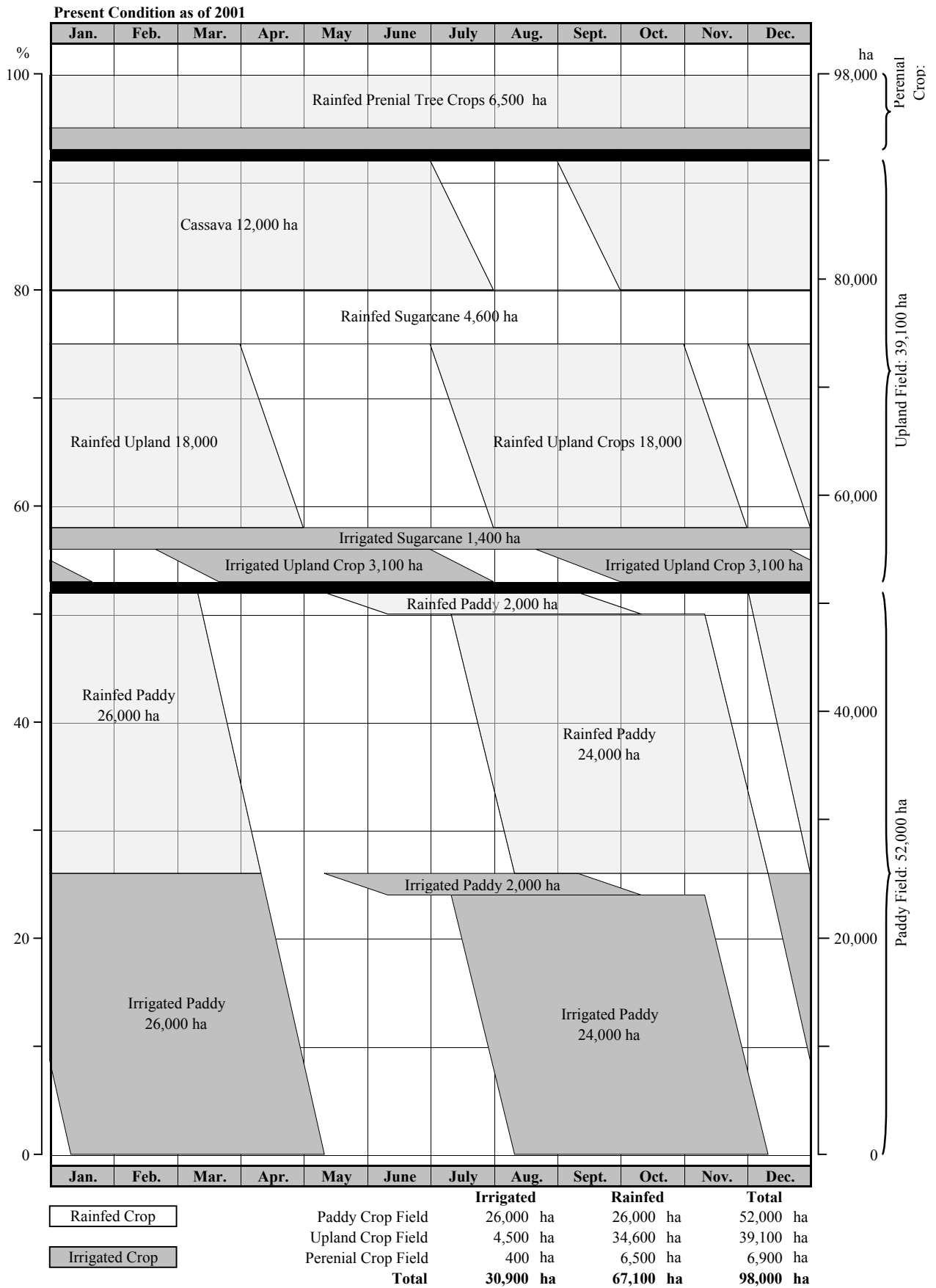
Hình 4.5 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Thạch Hãn



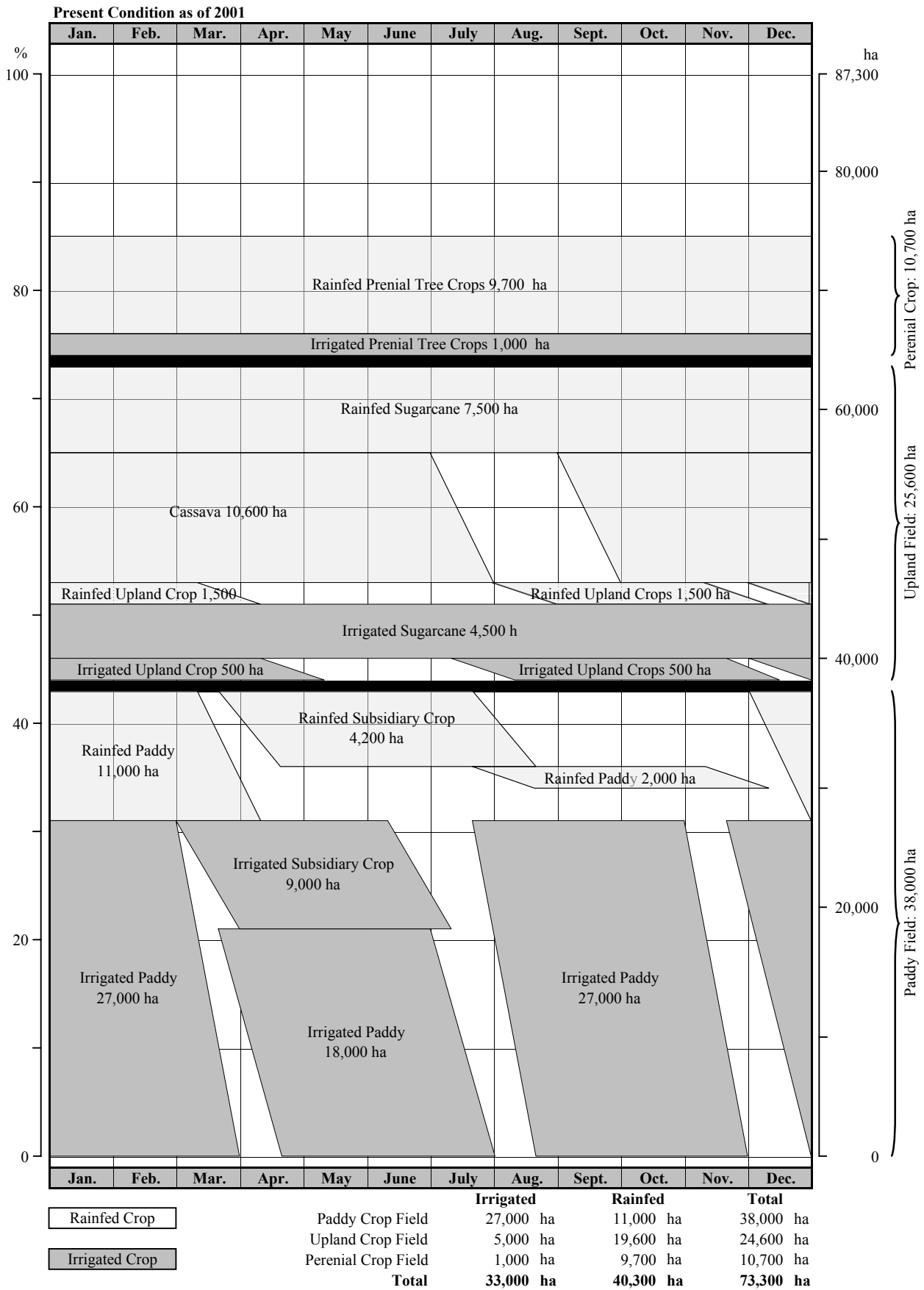
Hình 4.6 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Hương



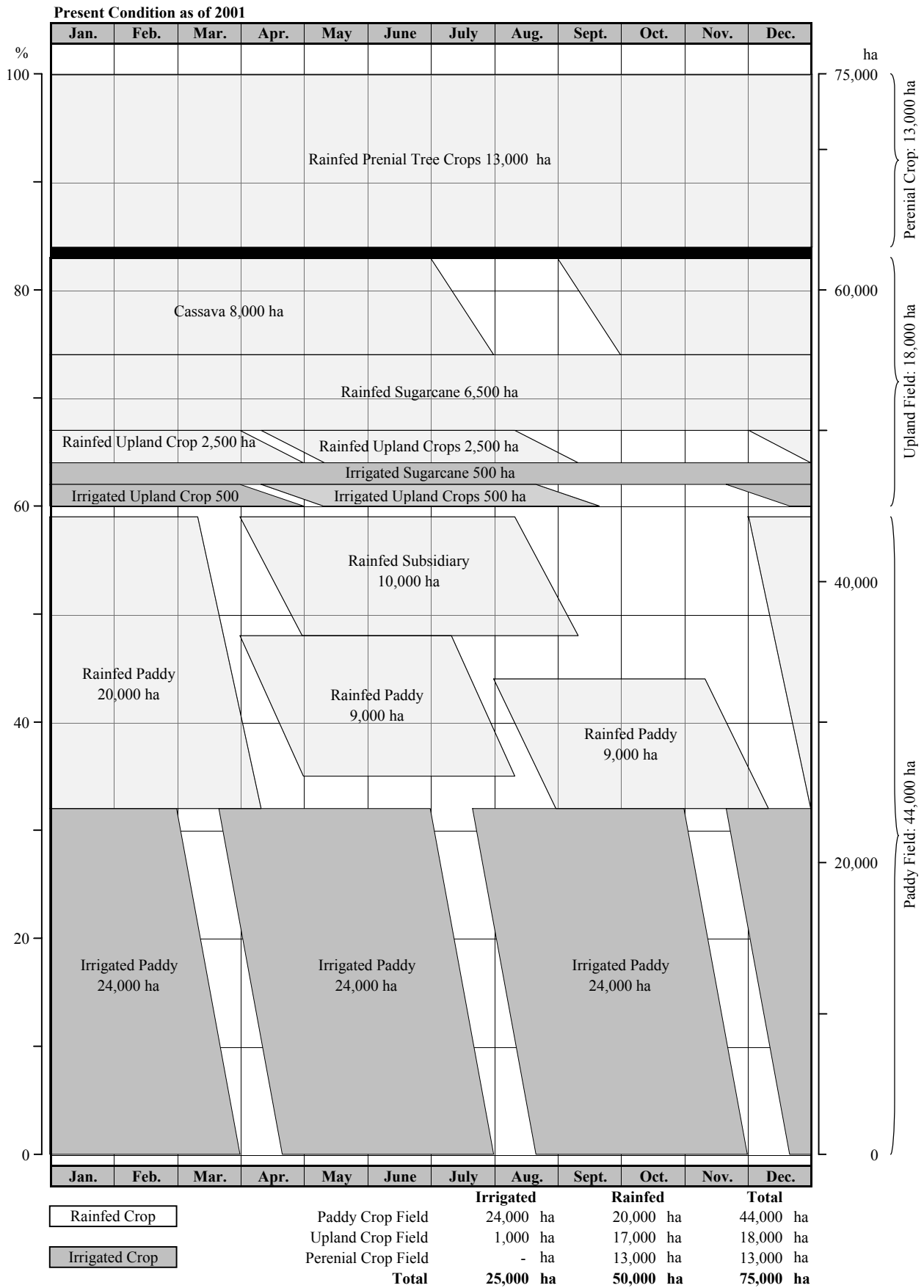
Hình 4.7 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Vũ Gia - Thu Bồn



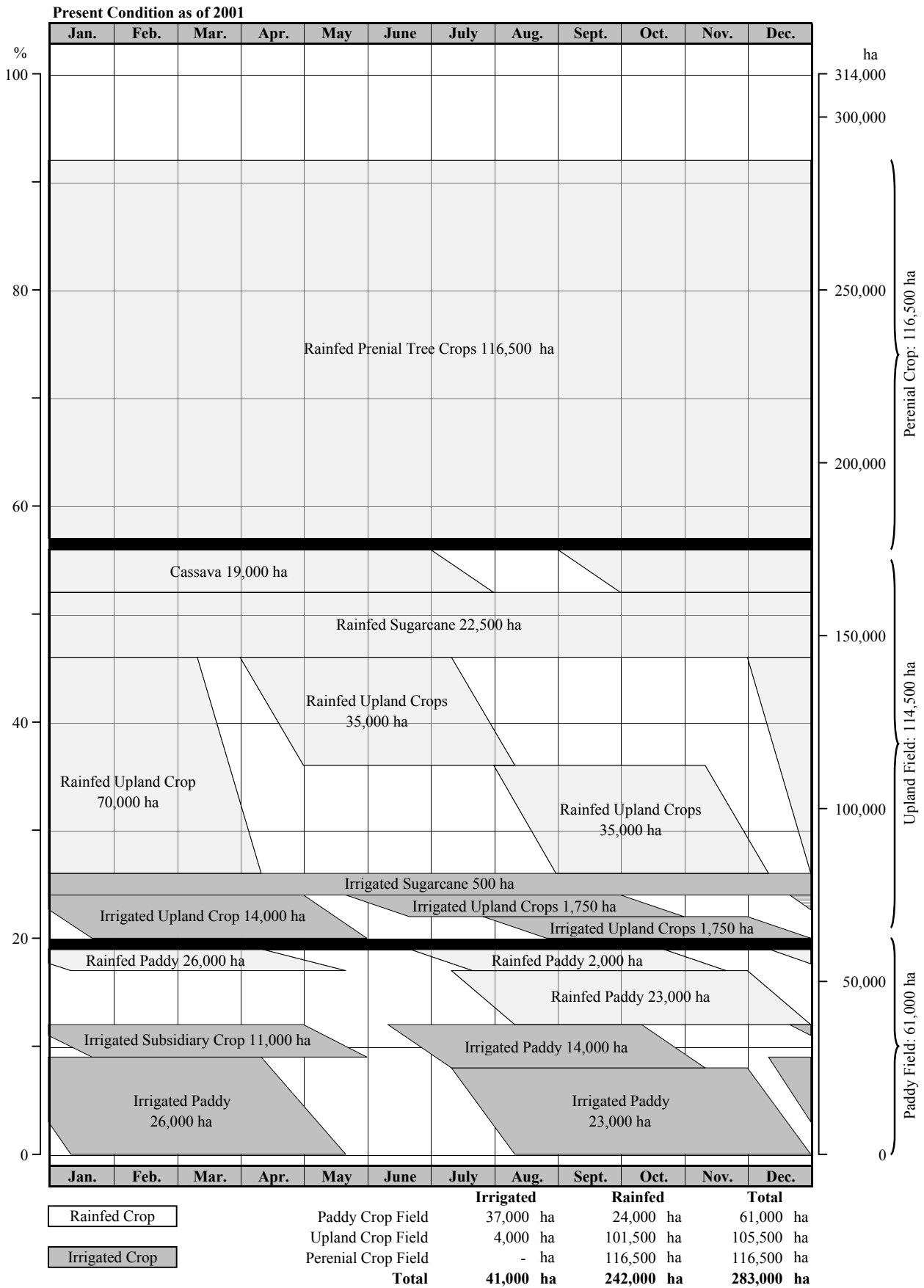
Hình 4.8 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Trà Khúc



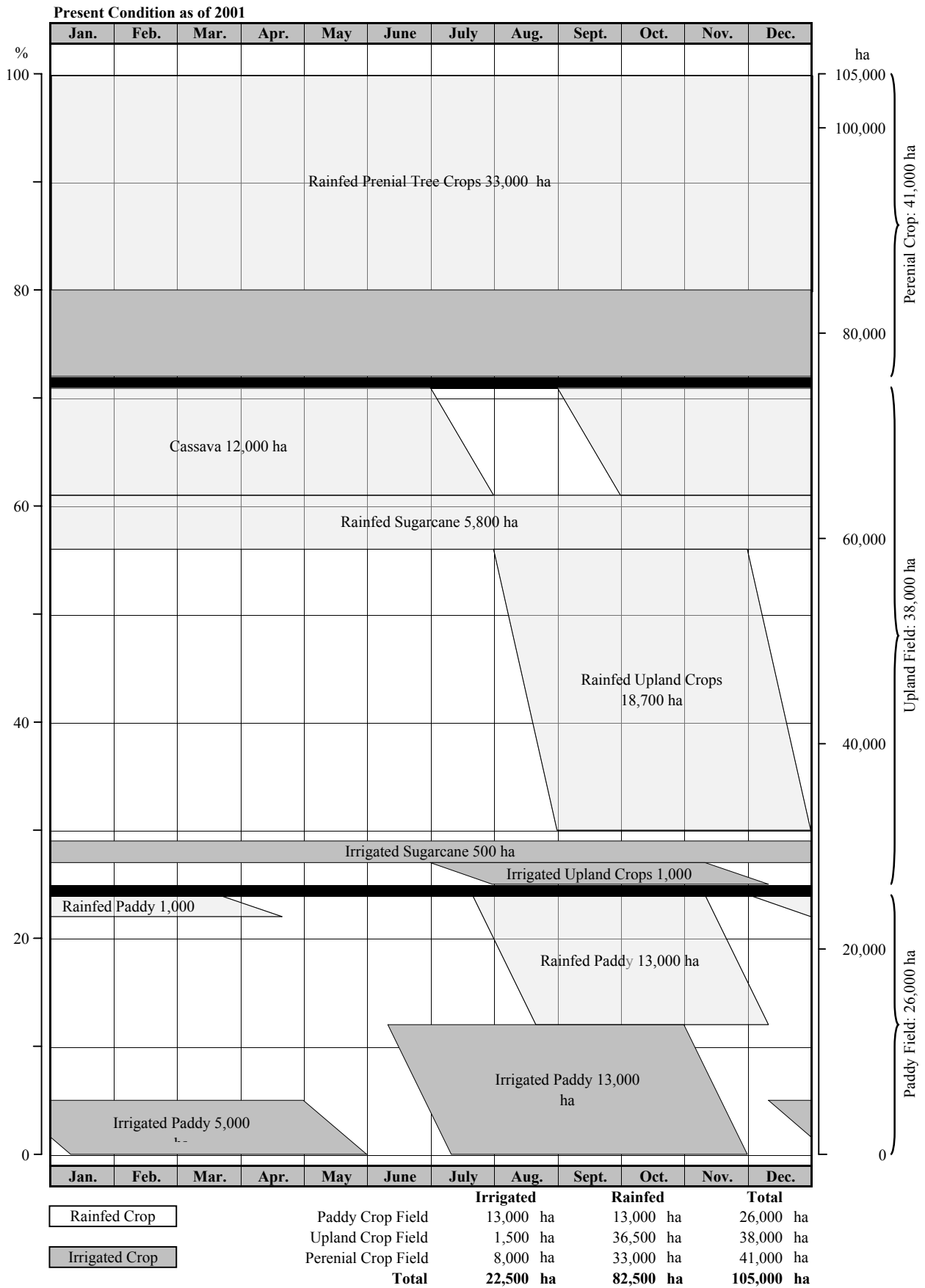
Hình 4.9 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Kone



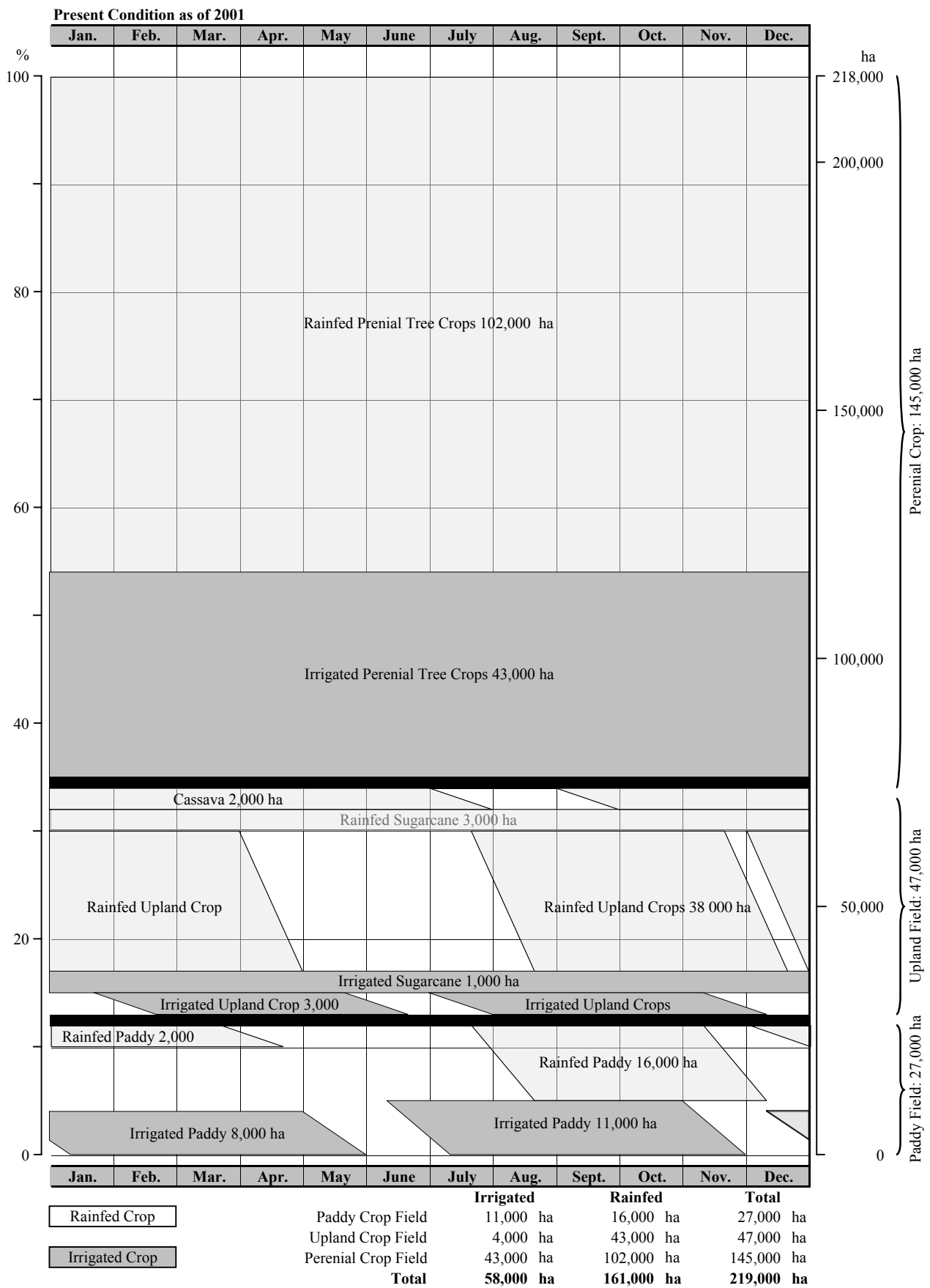
Hình 4.10 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Ba



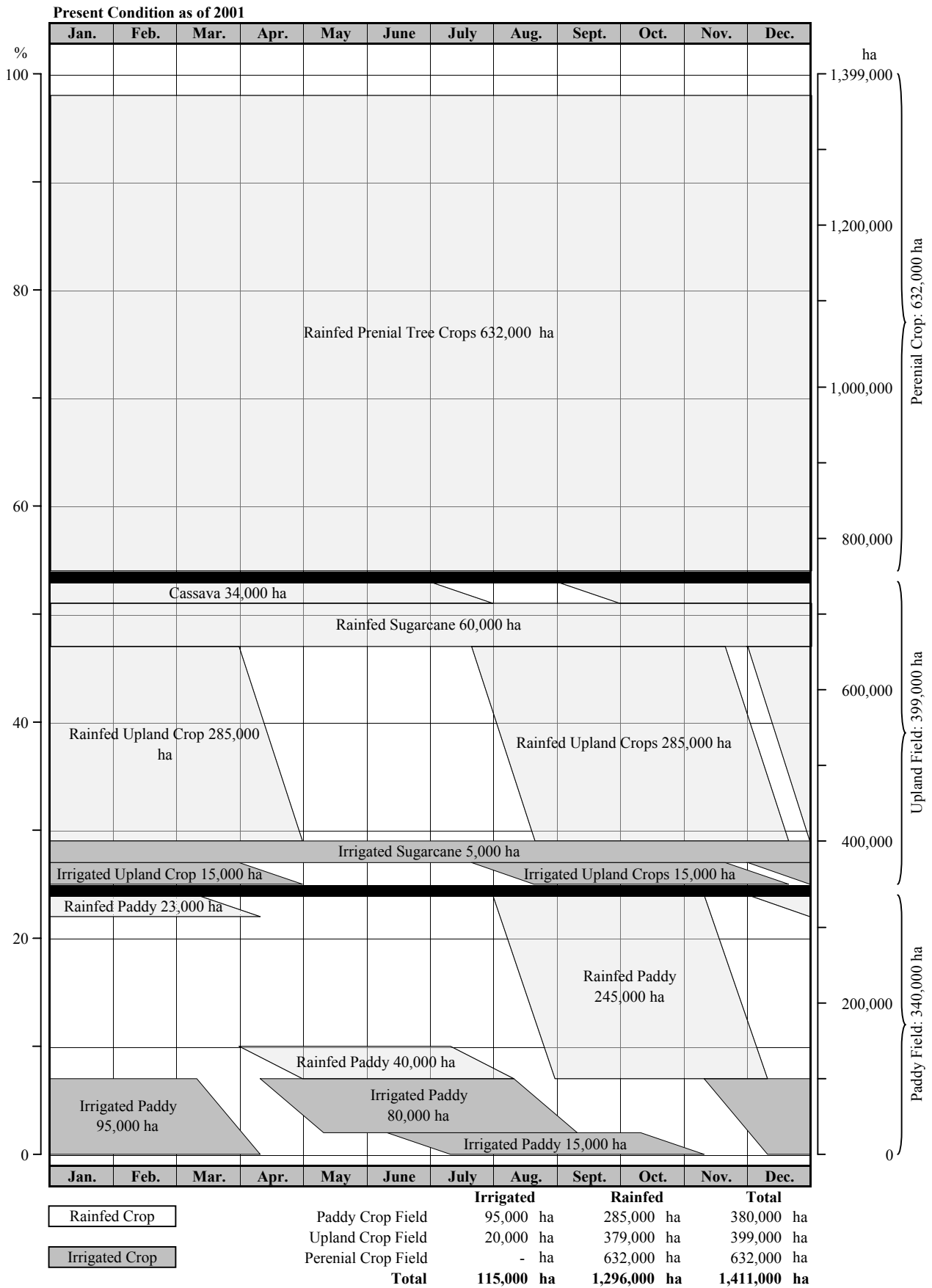
Hình 4.11 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Sesan



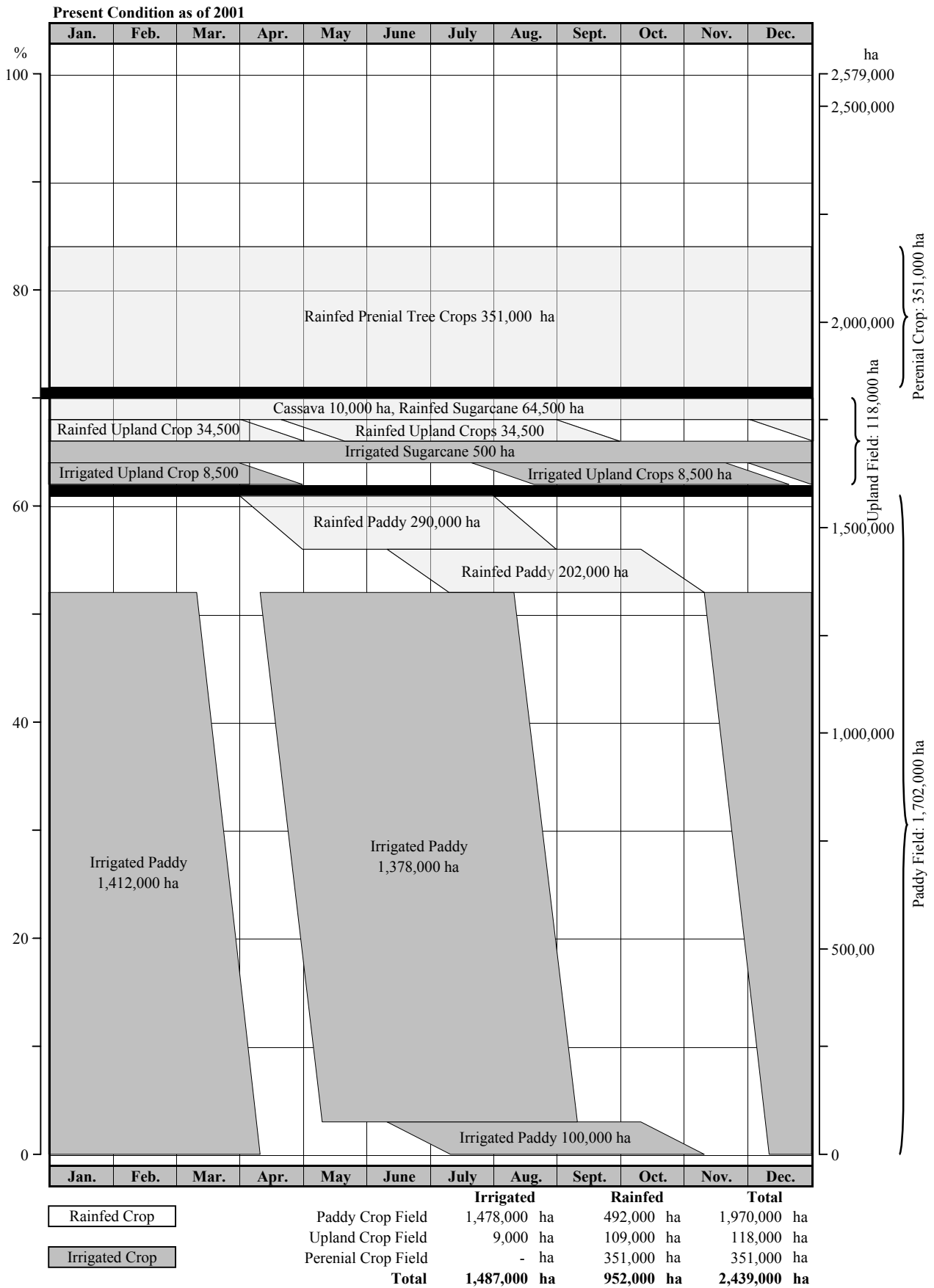
Hình 4.12 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Srepok



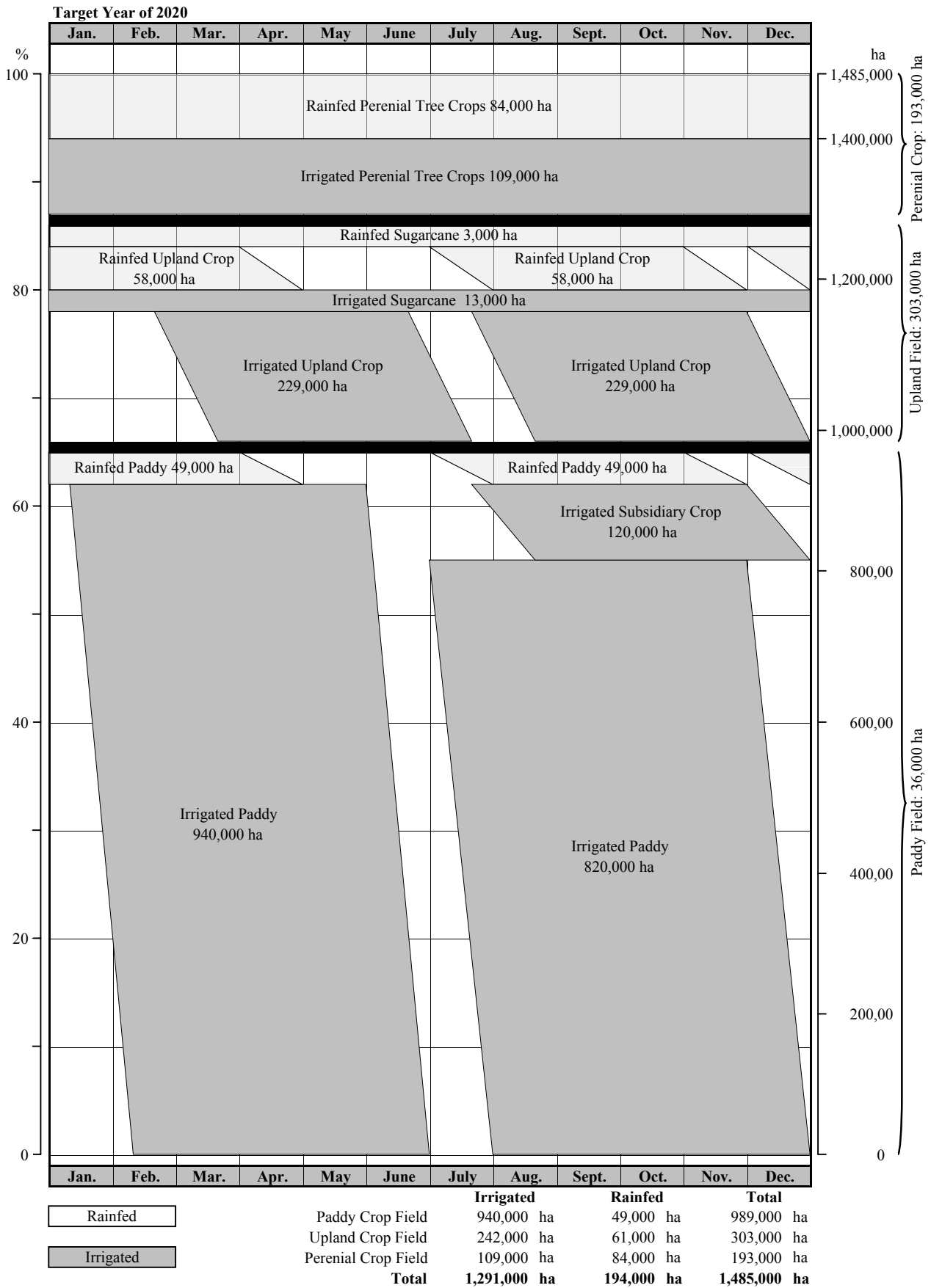
Hình 4.13 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của lưu vực sông Đồng Nai



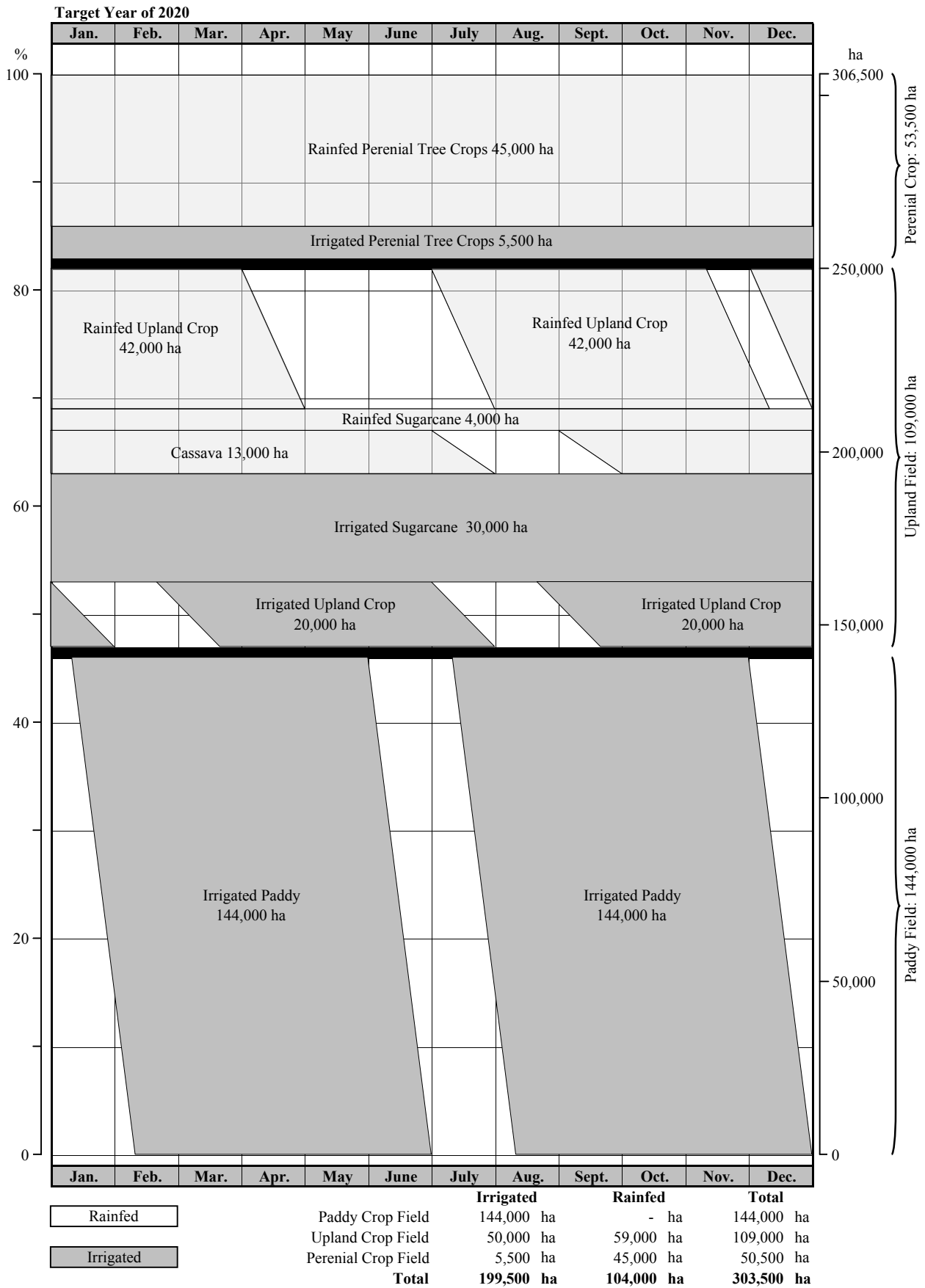
Hình 4.14 Hiện trạng cơ cấu cây trồng của đồng bằng sông Cửu Long



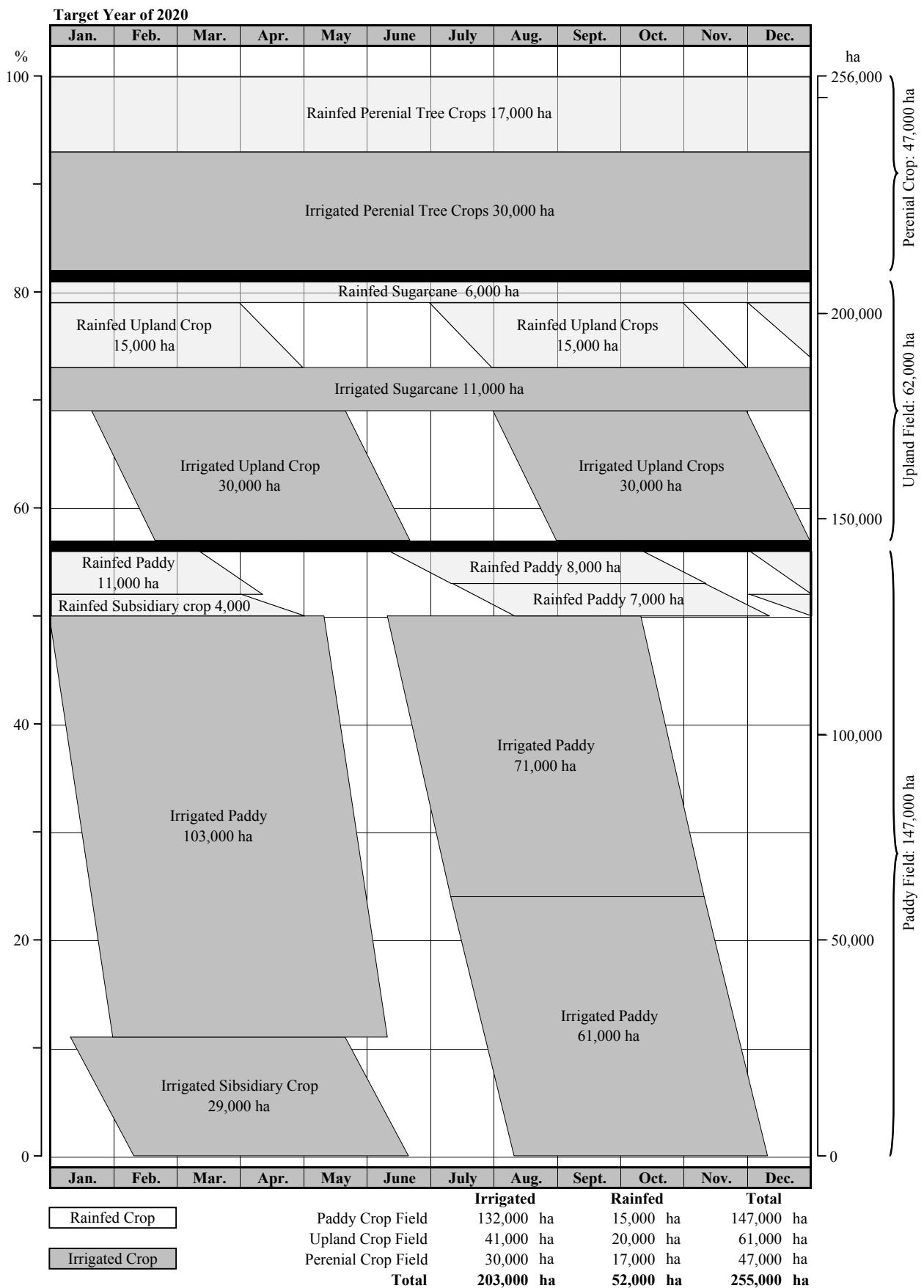
Hình 4.16 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Hồng



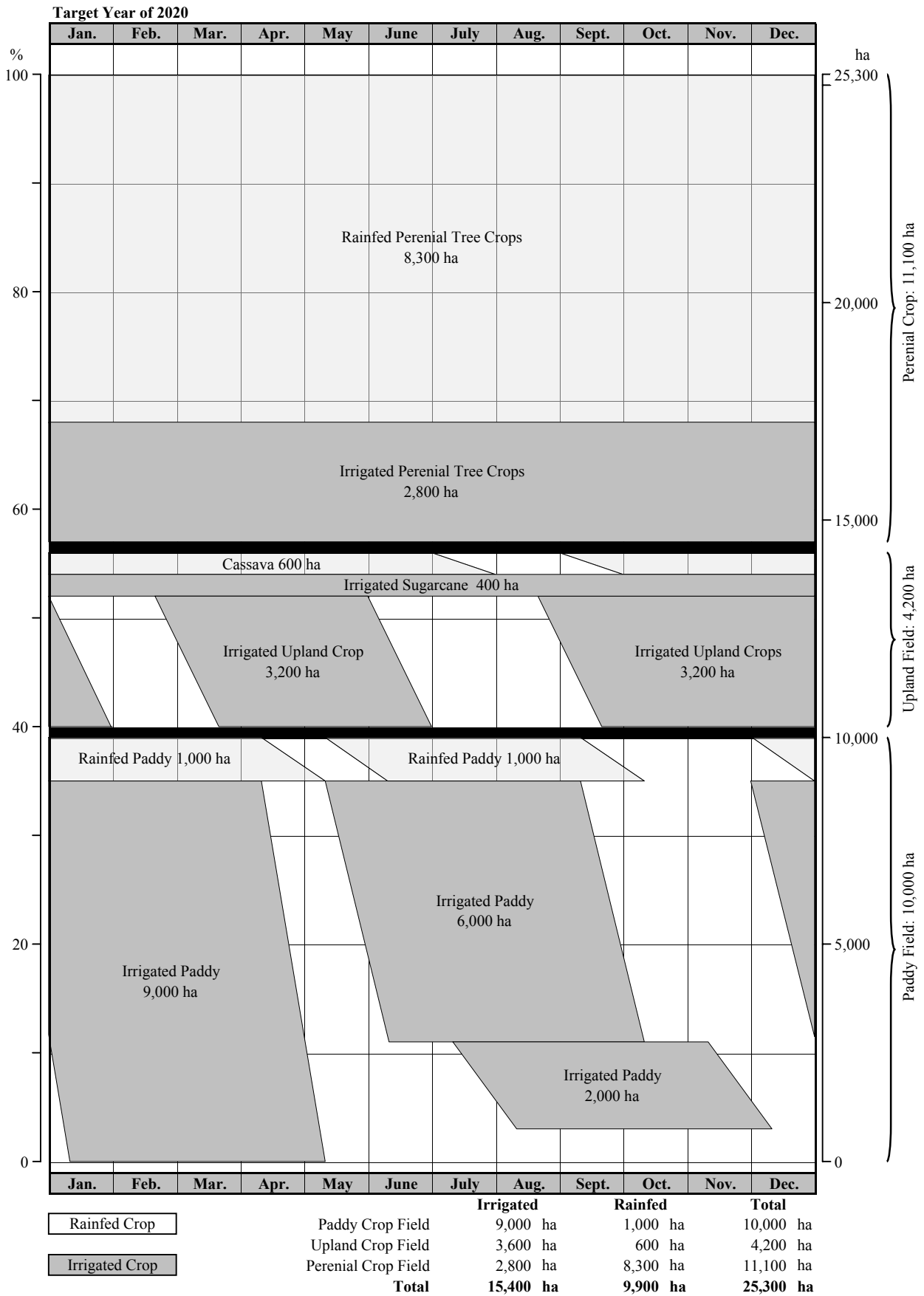
Hình 4.17 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Mã



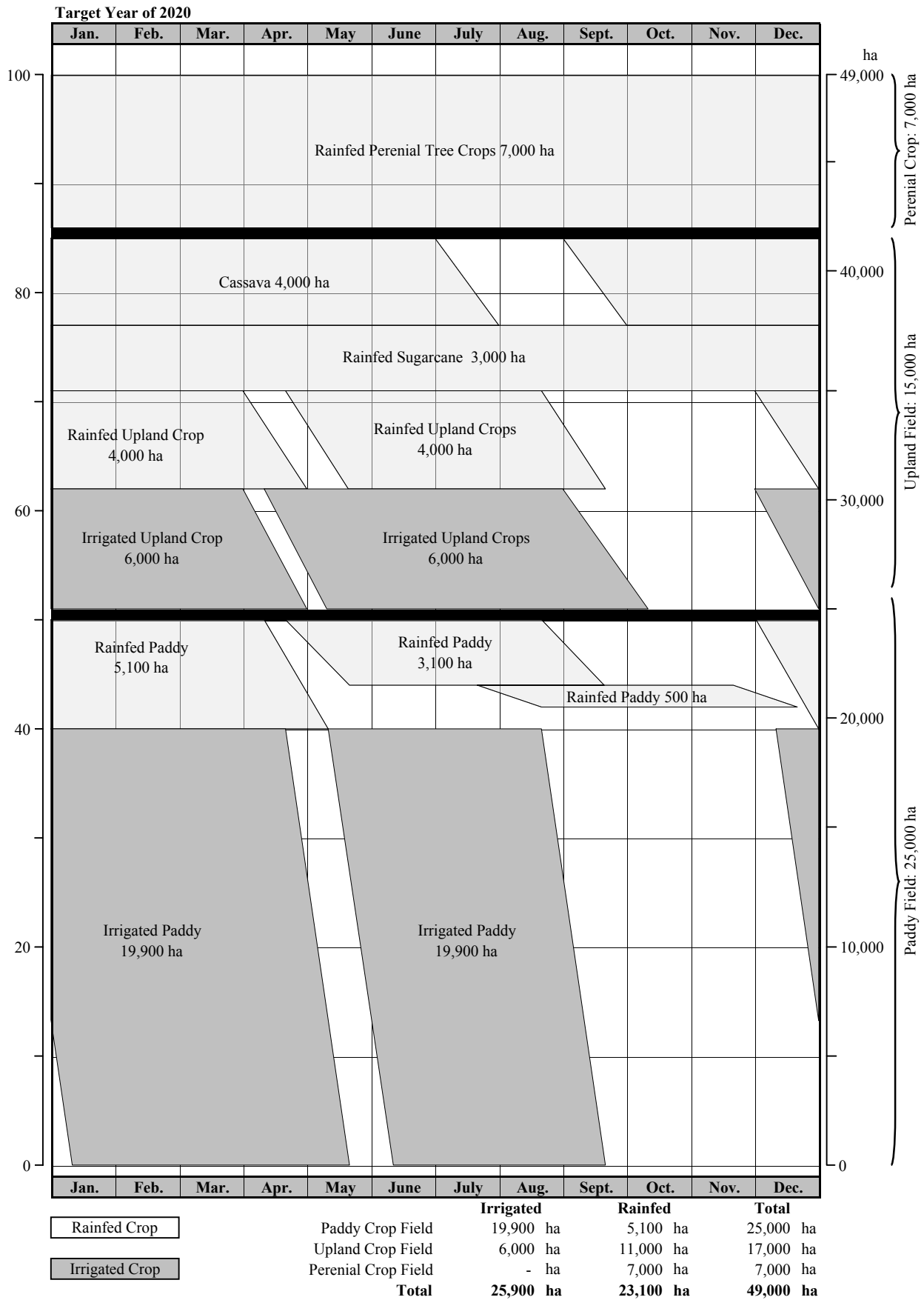
Hình 4.18 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Cả



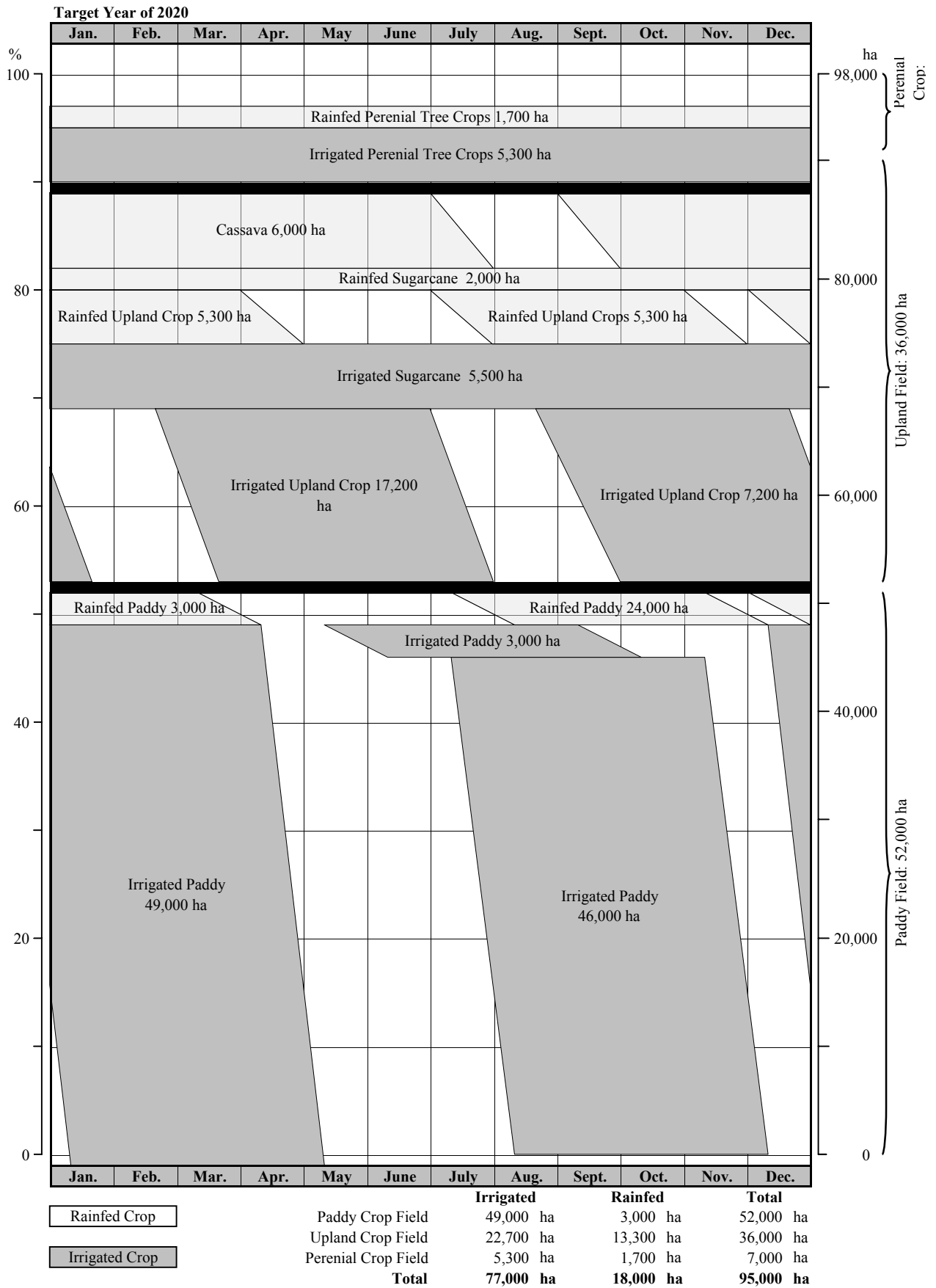
Hình 4.19 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Thạch Hãn



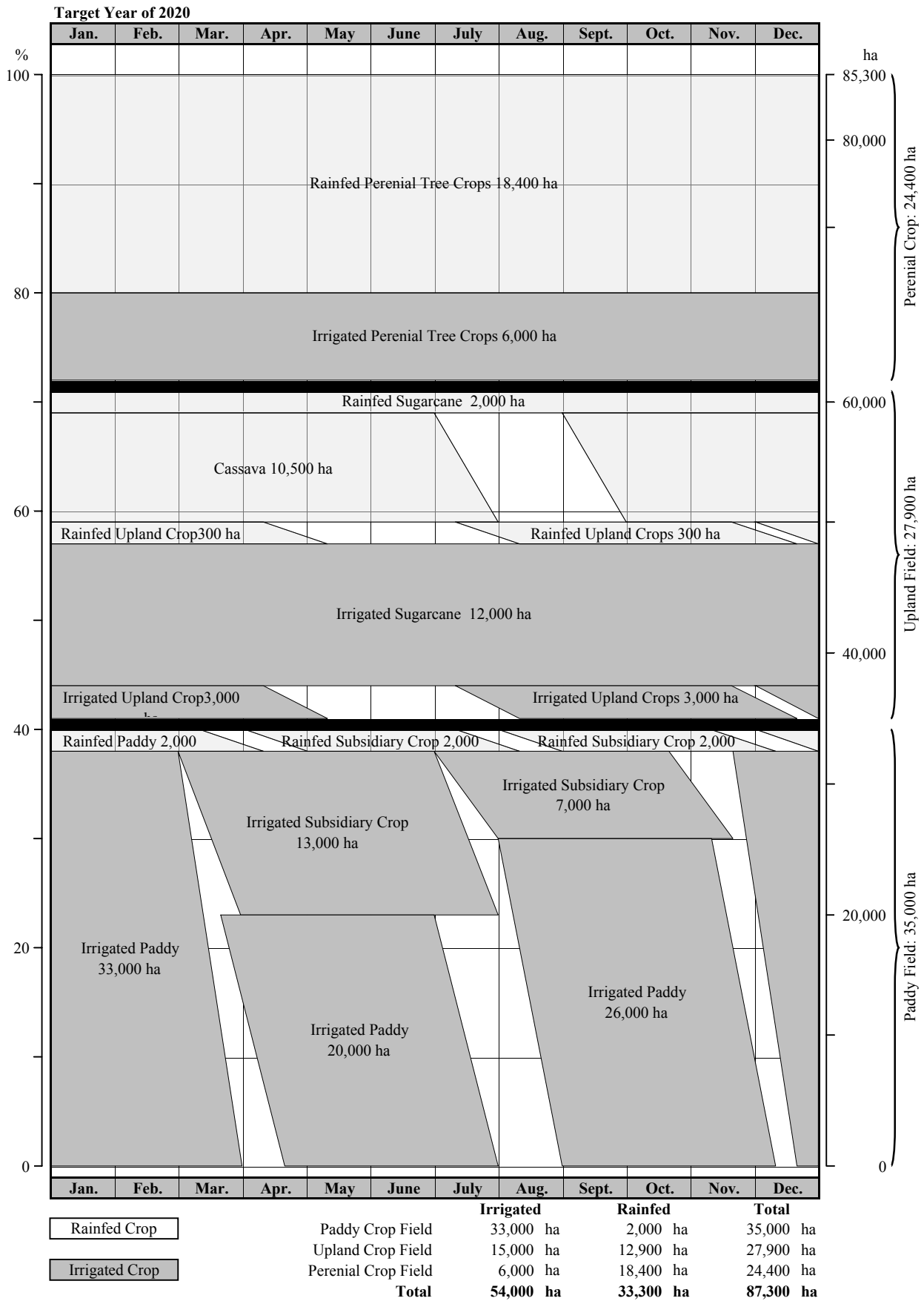
Hình 4.20 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Hương



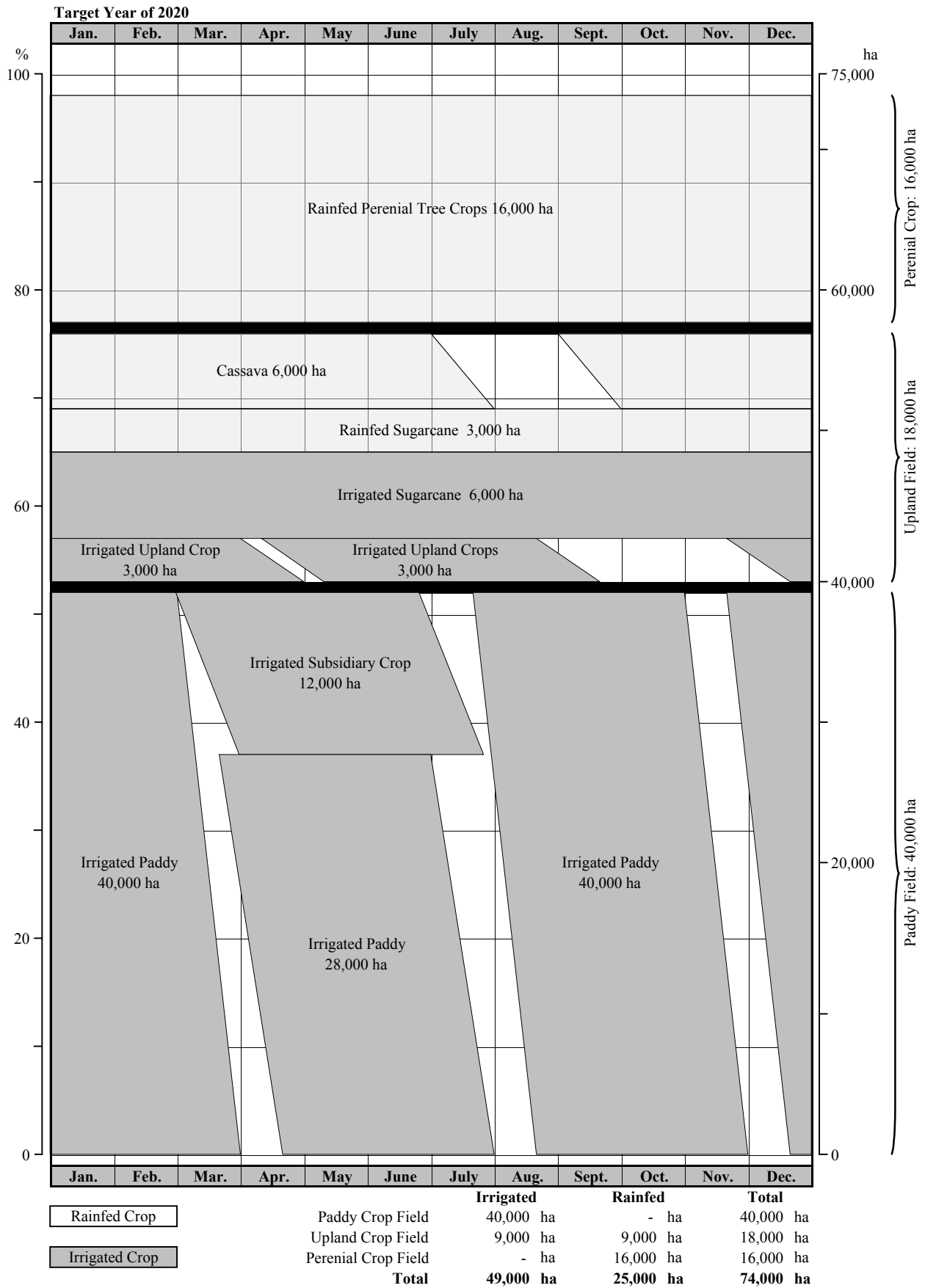
Hình 4.21 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Vũ Gia - Thu Bồn



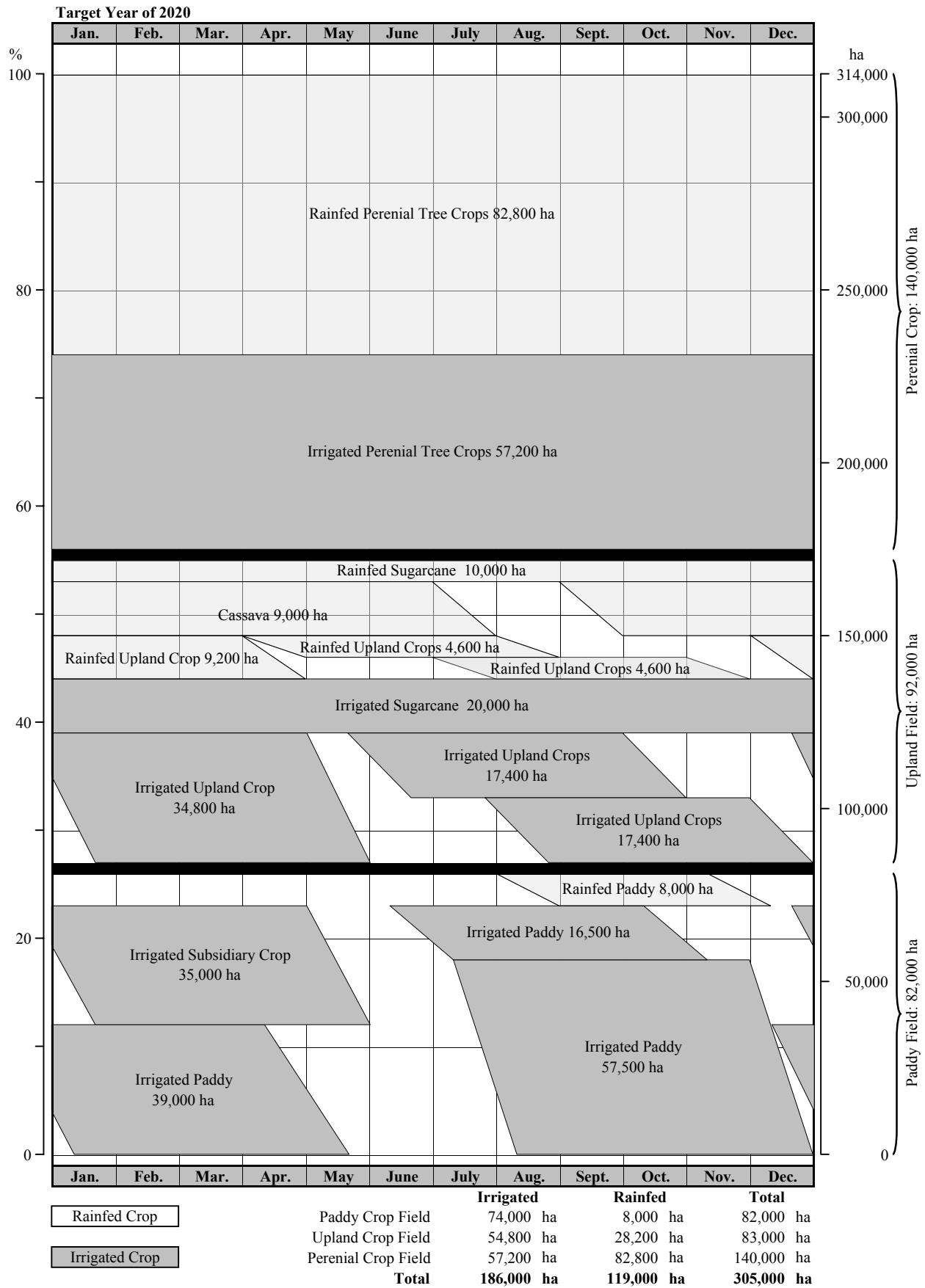
Hình 4.22 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Trà Khúc



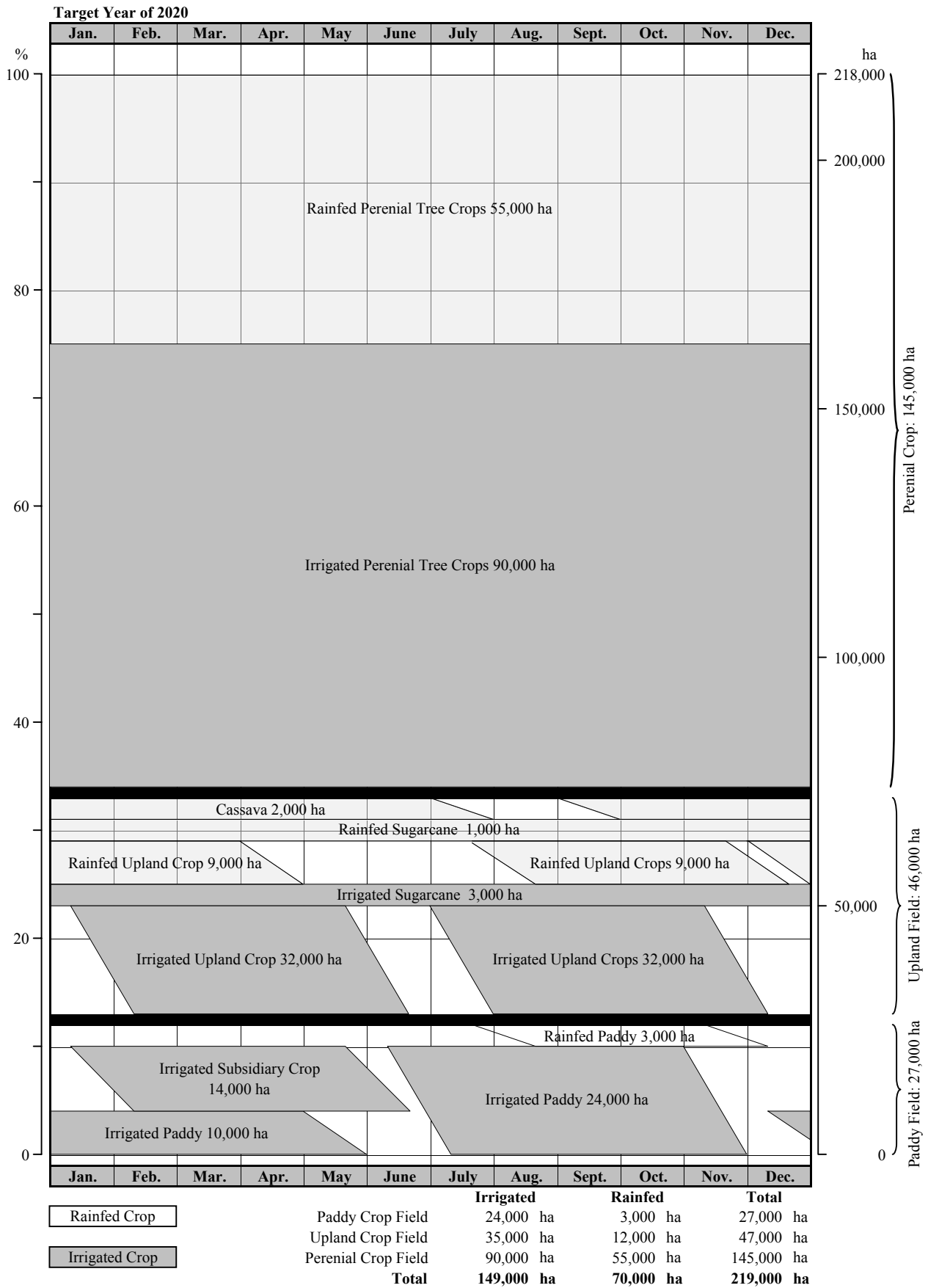
Hình 4.23 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Kone



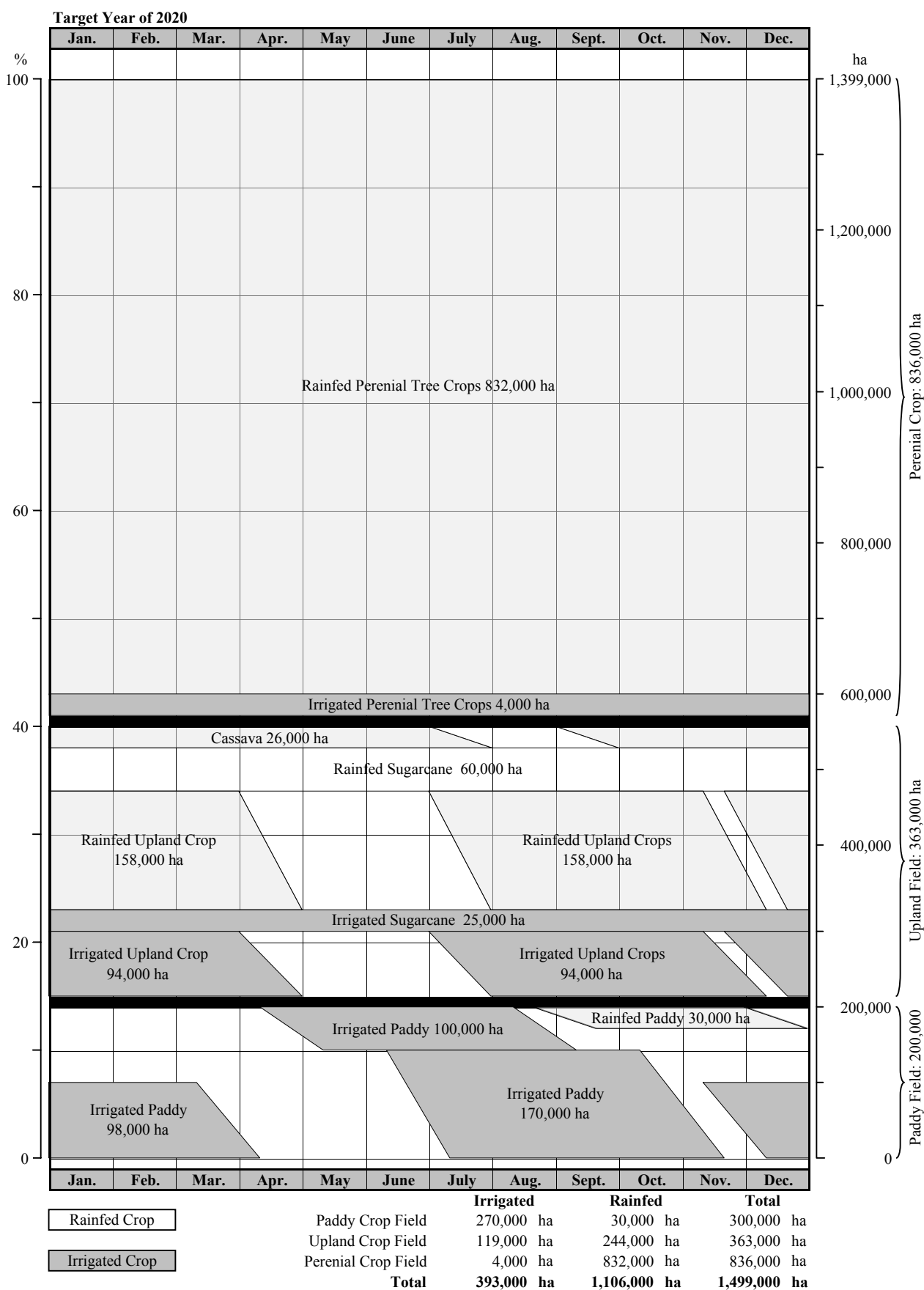
Hình 4.24 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Ba



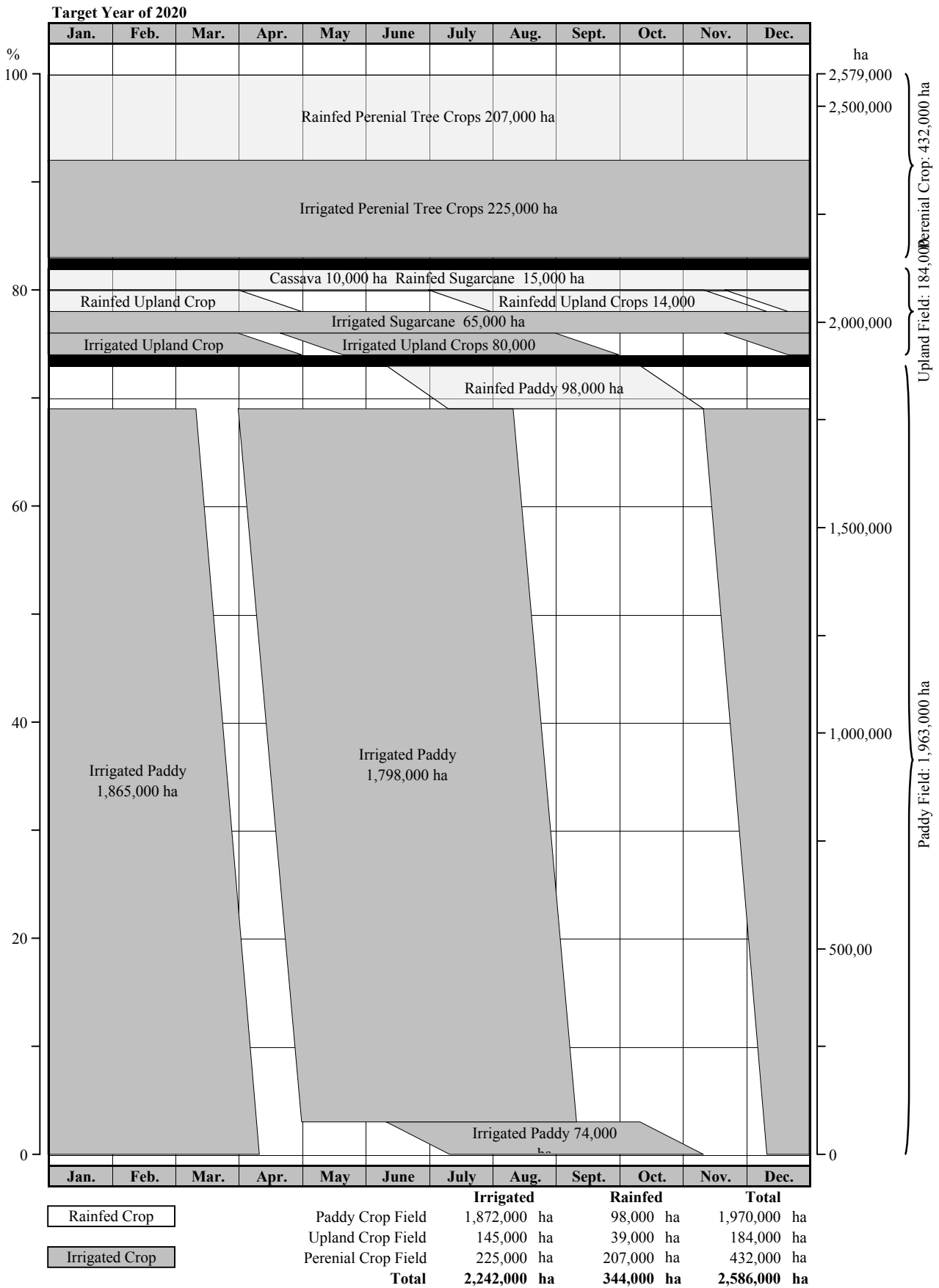
Hình 4.26 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Srepok

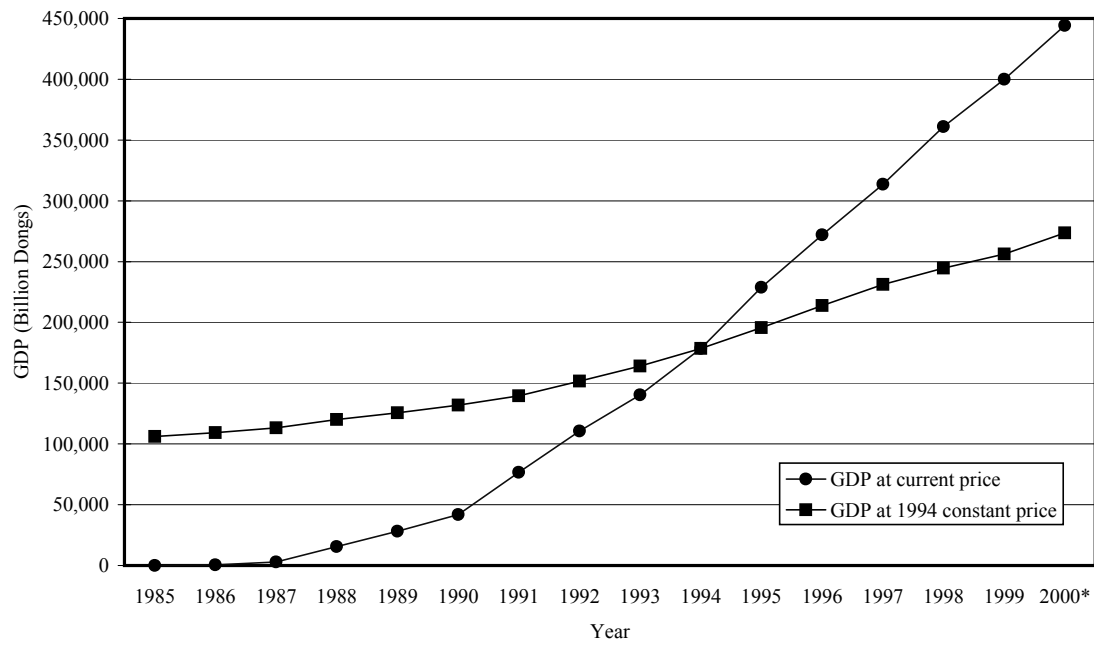


Hình 4.27 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của lưu vực sông Đồng Nai

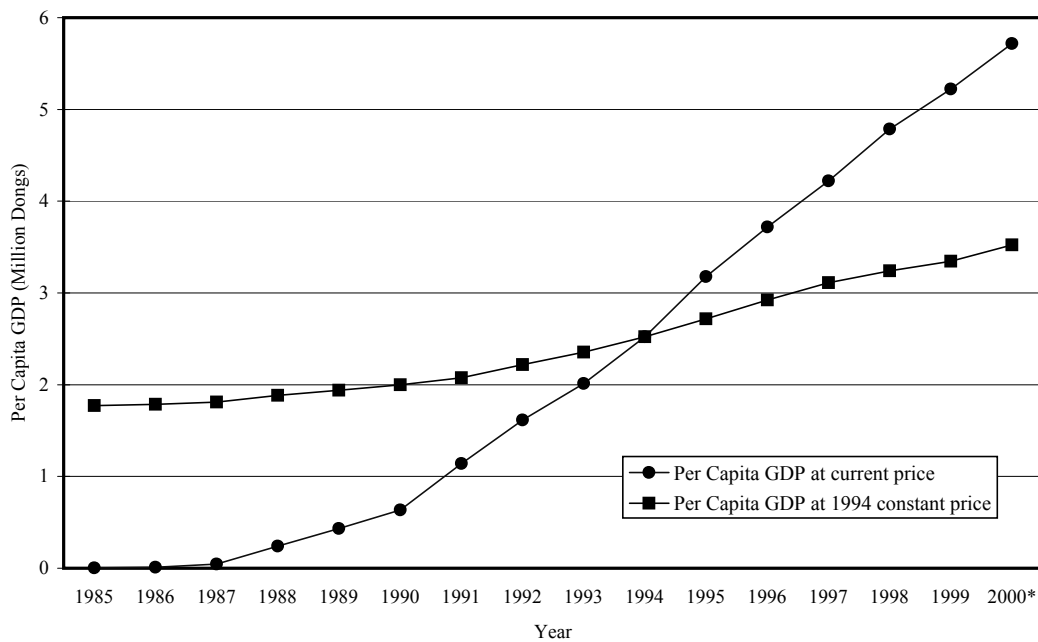


Hình 4.28 Cơ cấu cây trồng mục tiêu của đồng bằng sông Cửu Long



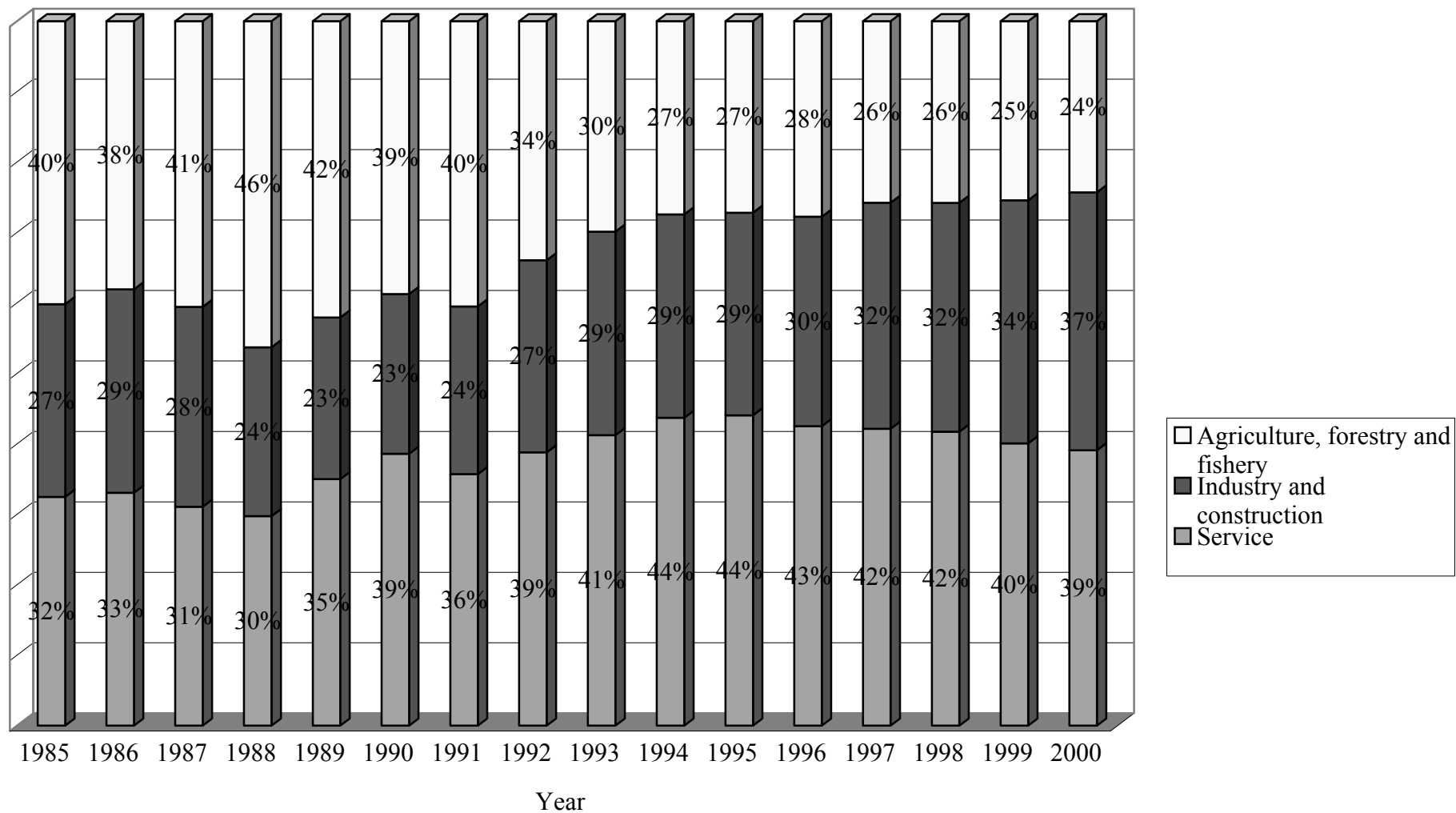


Hình 5.1 Tổng sản phẩm nội địa (GDP)

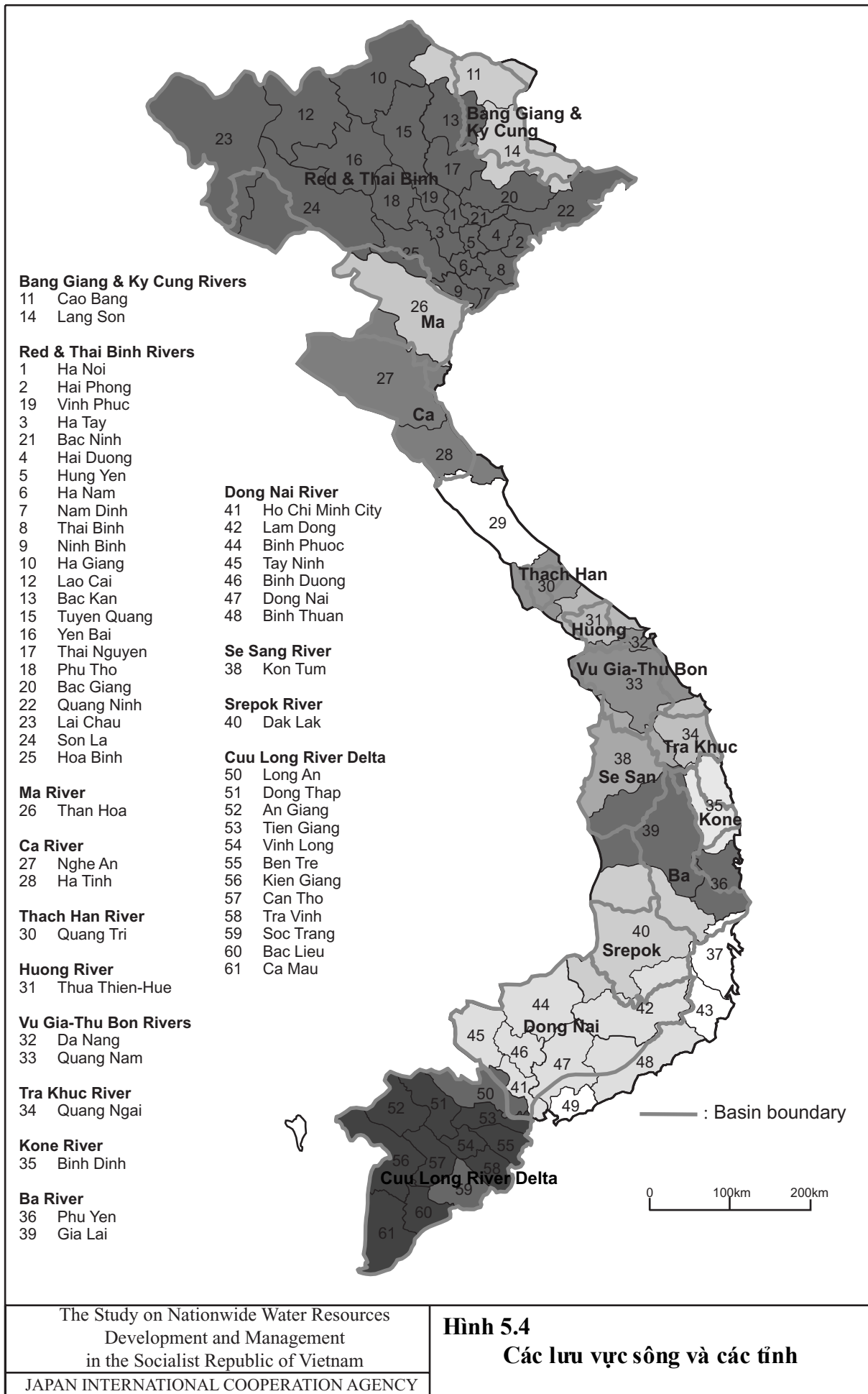


Hình 5.2 Bình quân GDP trên đầu người

F-72

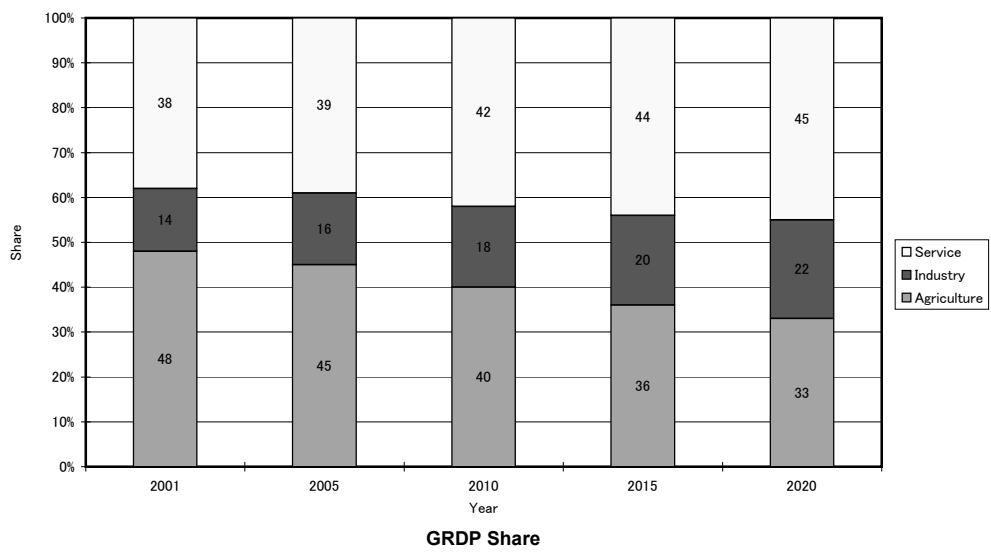
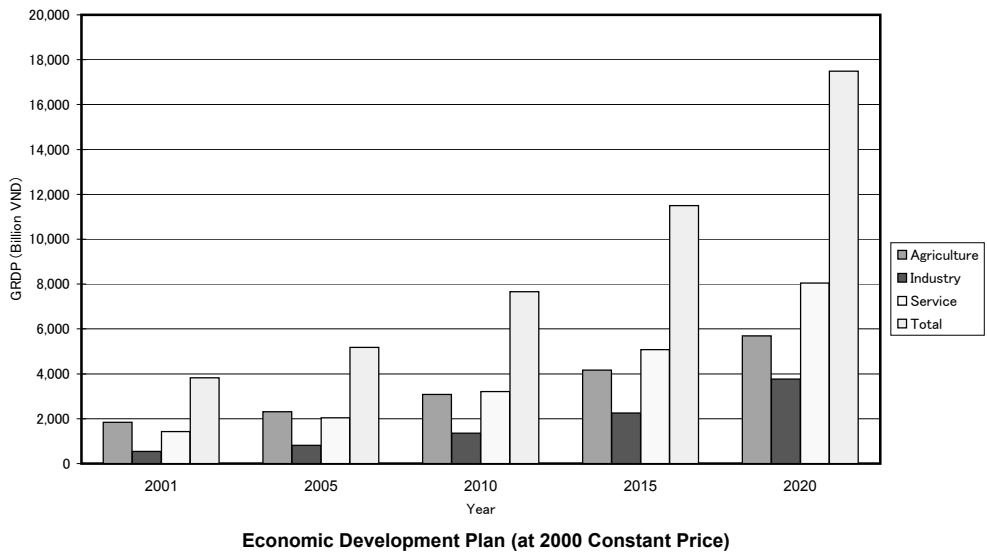
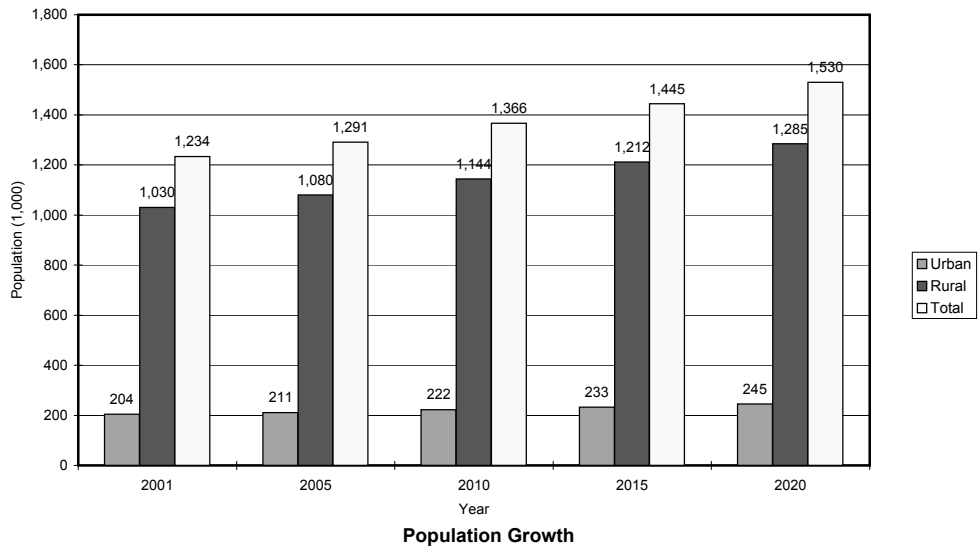


Hình 5.3 Thay đổi trong cơ cấu công nghiệp

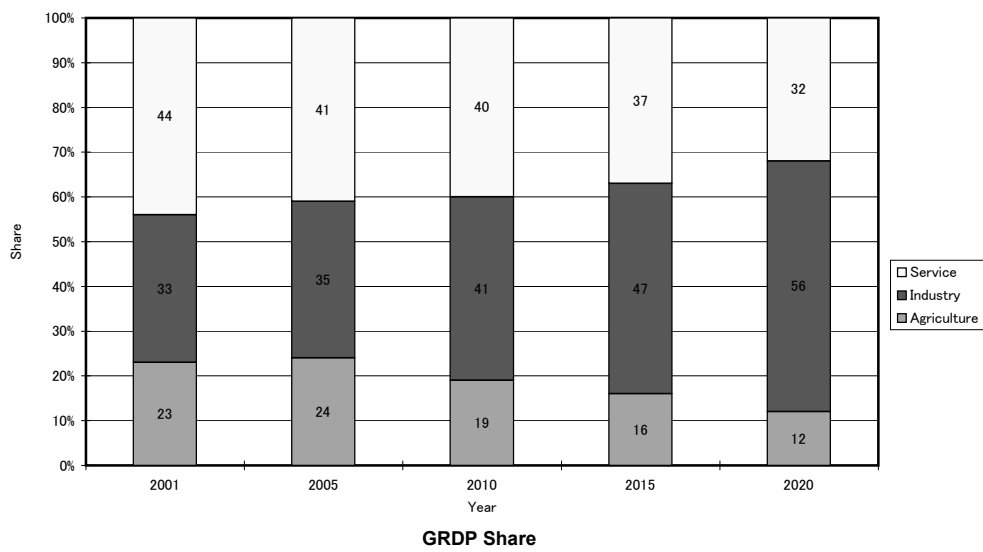
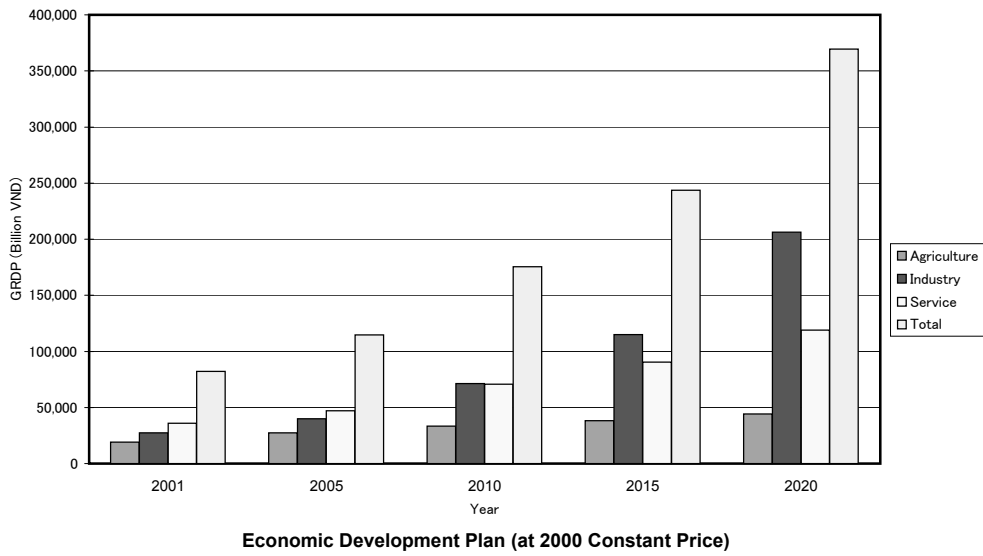
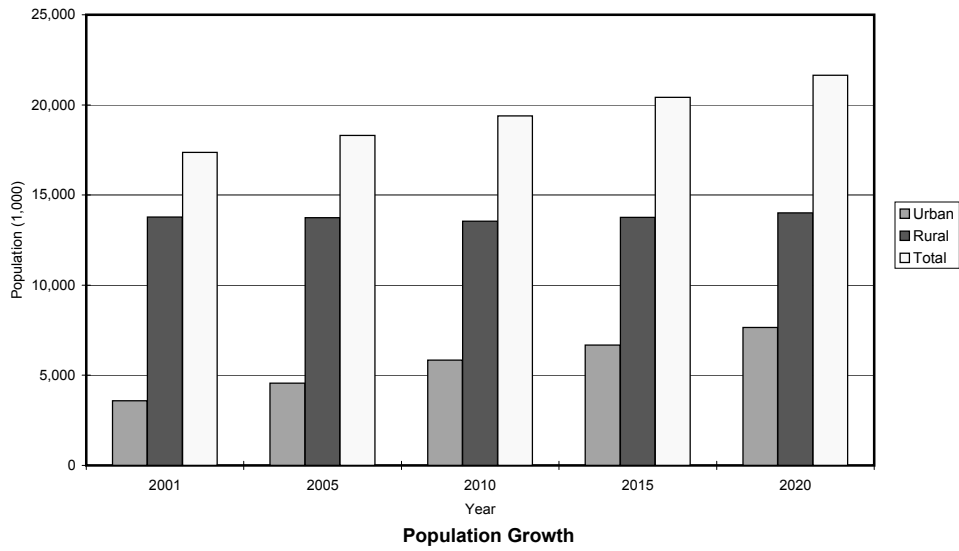


The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam
JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

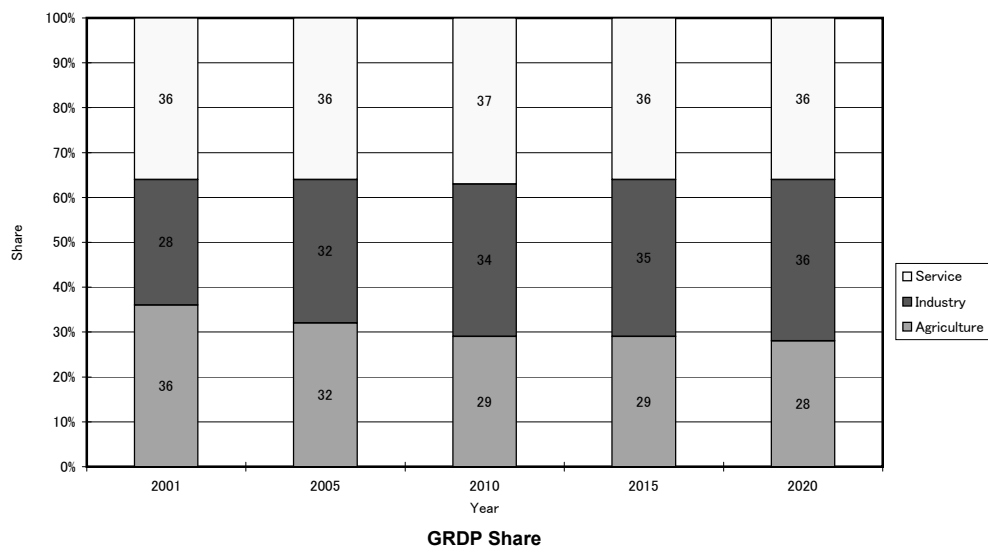
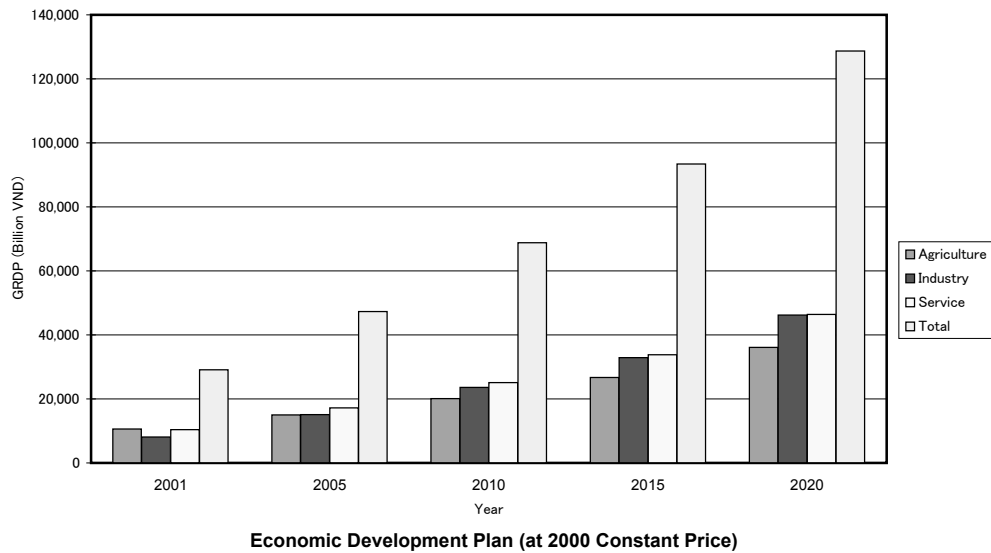
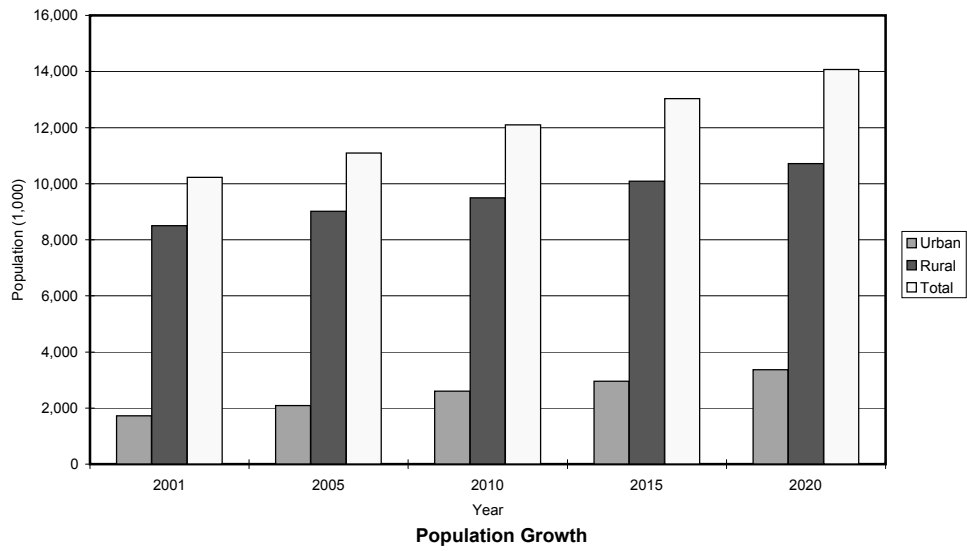
Hình 5.4
Các lưu vực sông và các tỉnh



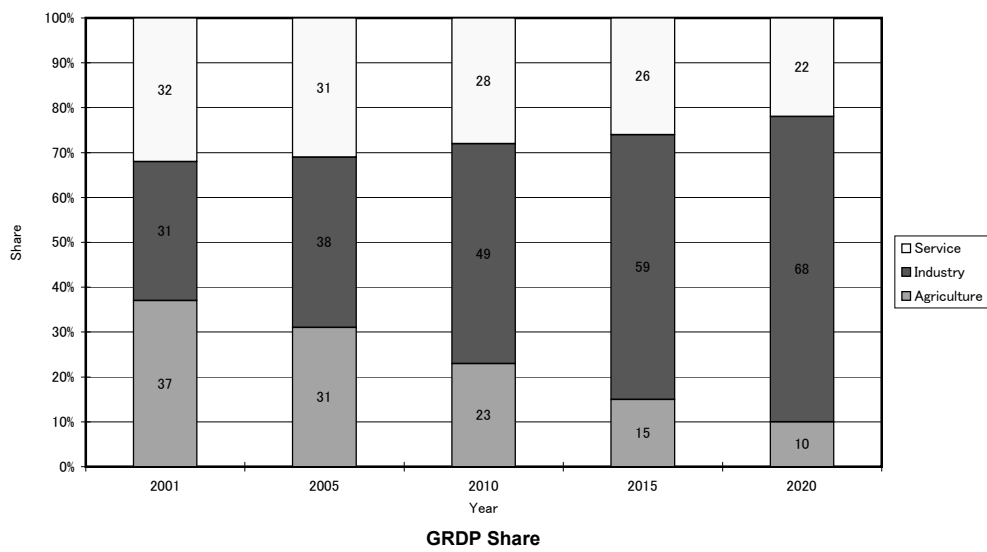
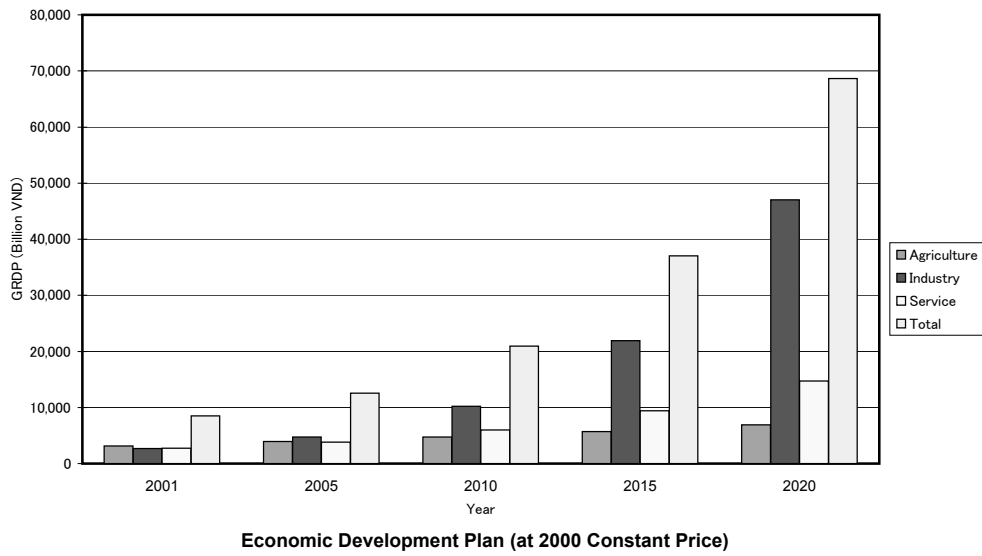
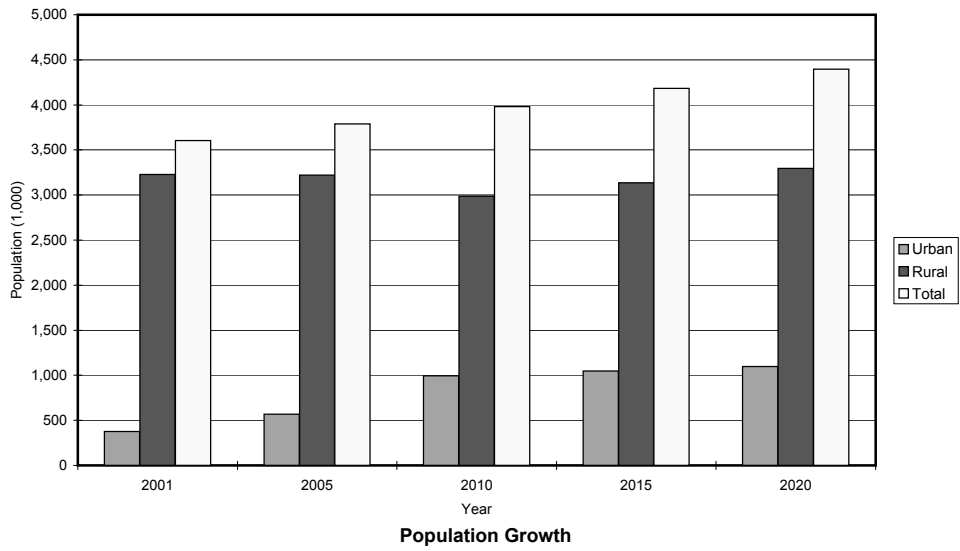
Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (1/15)
(I. Bang Giang & Ky Cung River Basin)



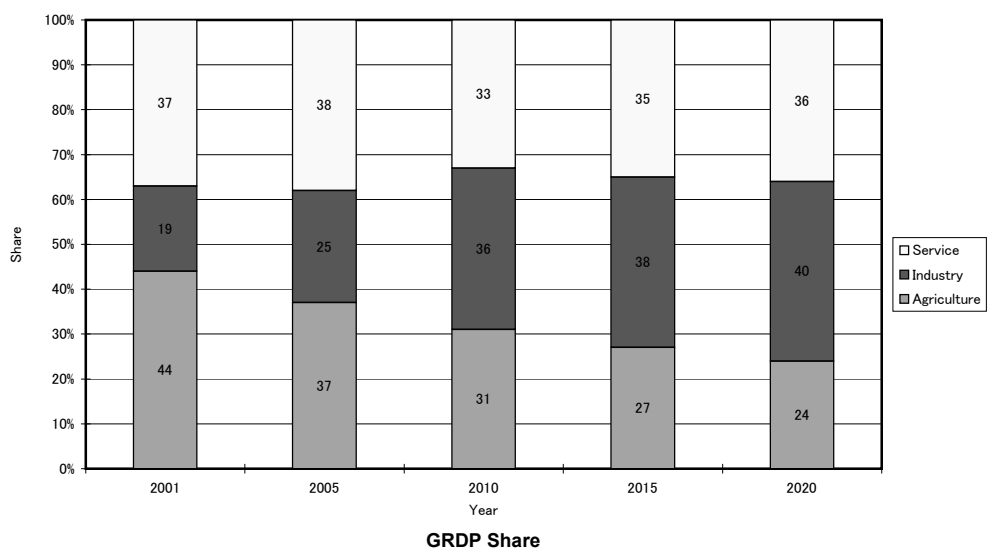
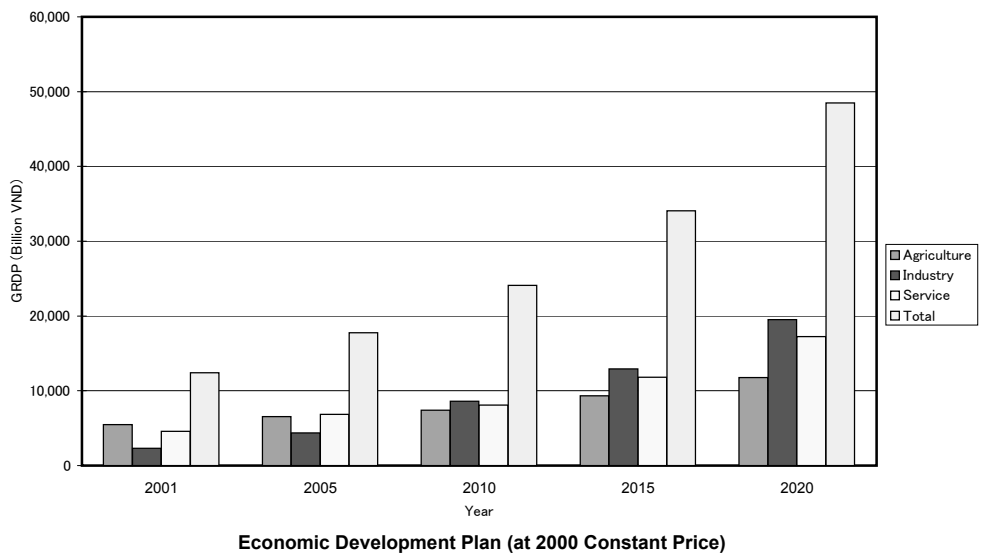
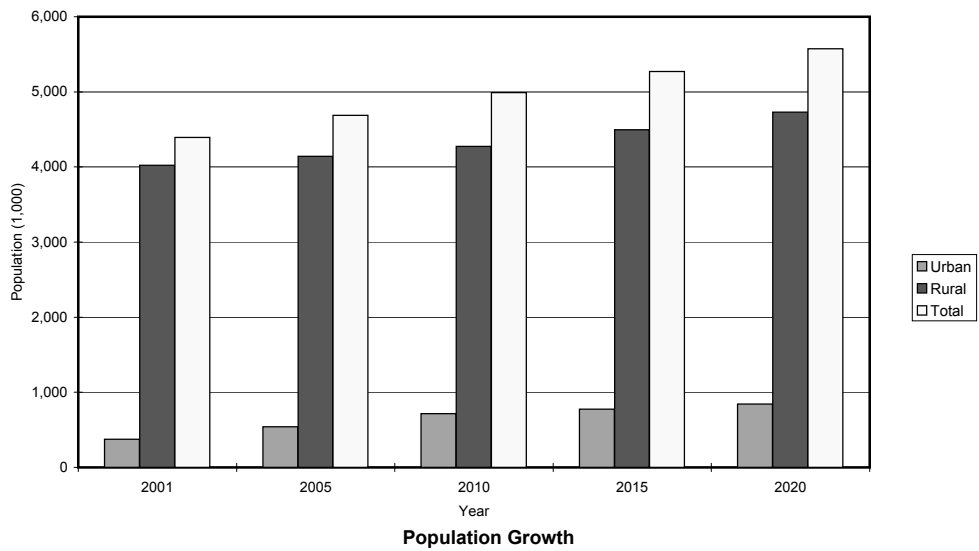
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (2/15)
(II. Red River Delta in the Red and Thai Binh River Basin)**



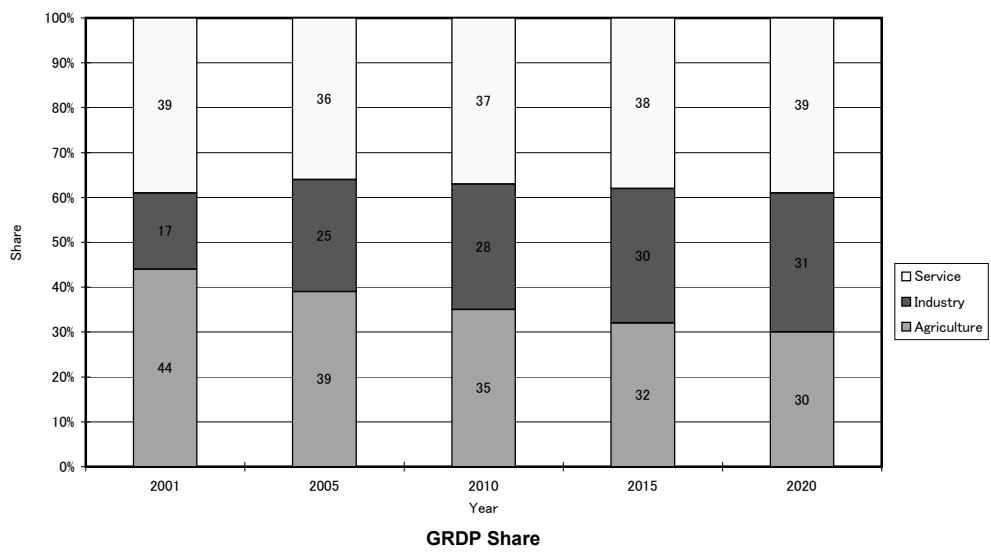
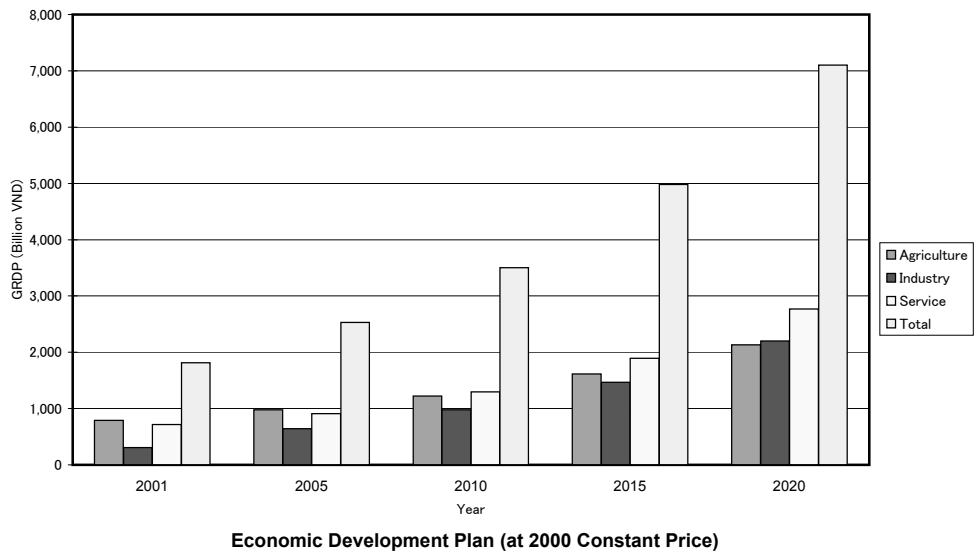
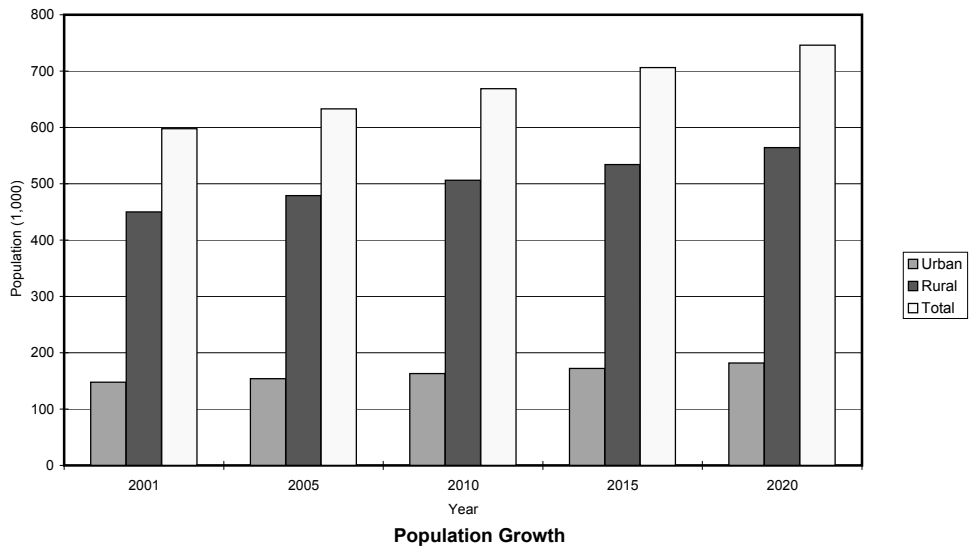
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (3/15)
(II. Outside of Red River Delta in the Red and Thai Binh River Basin)**



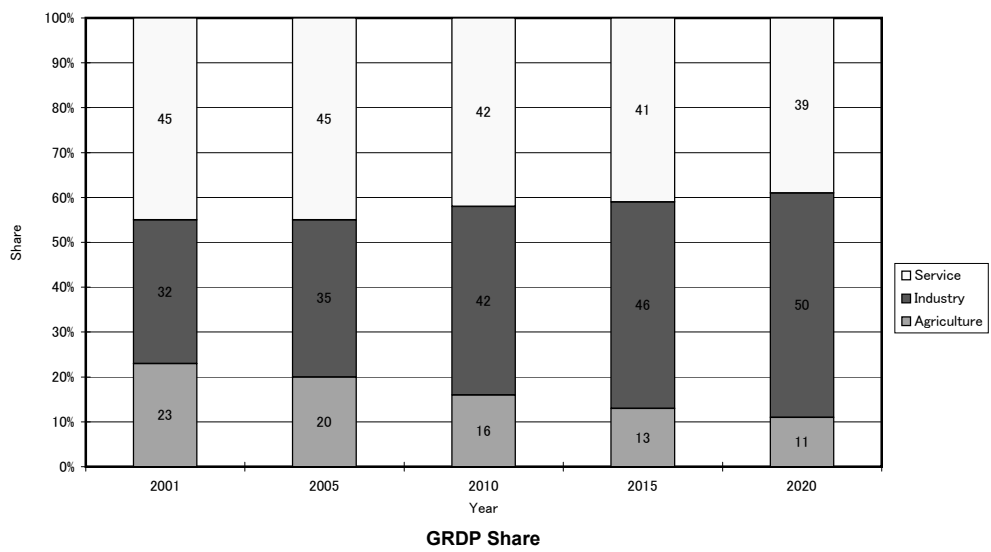
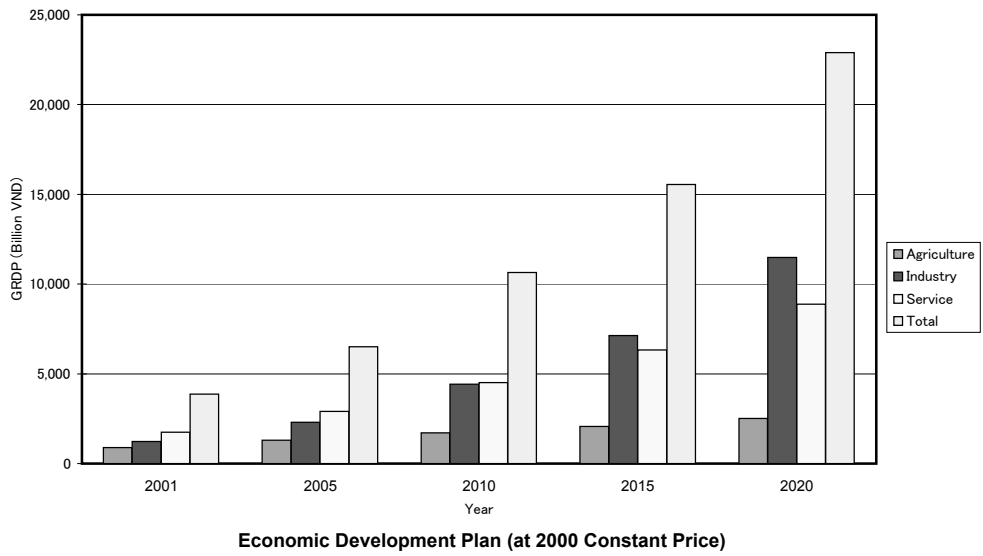
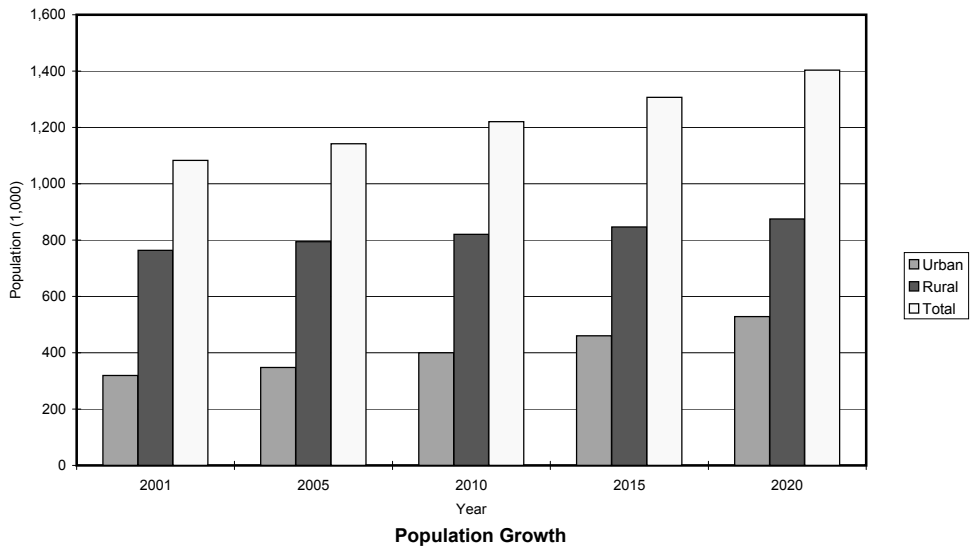
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (4/15)
(III. Ma River Basin)**



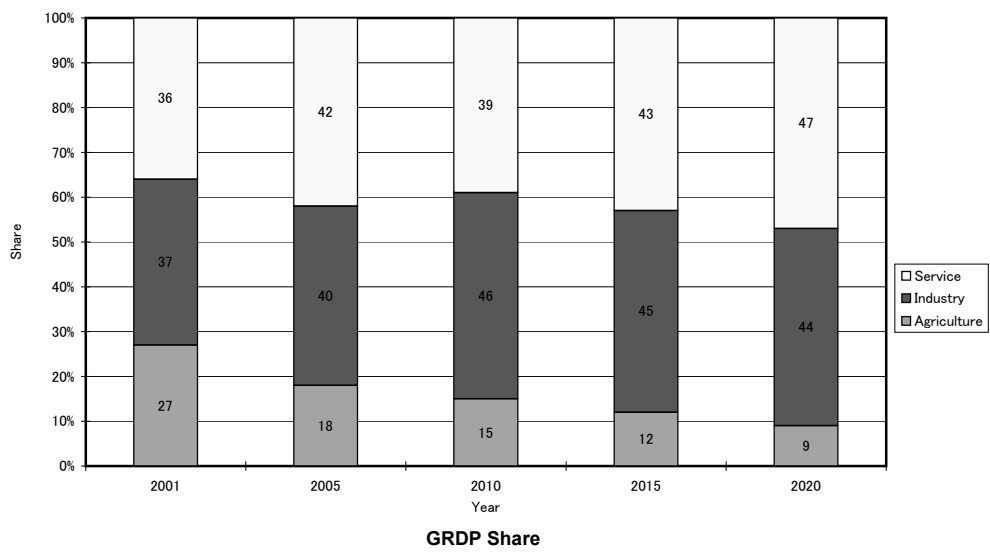
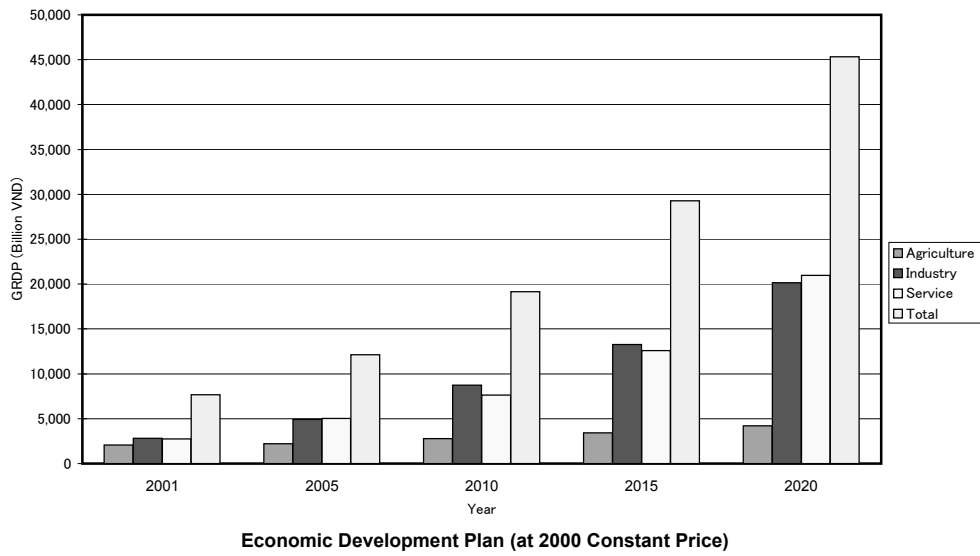
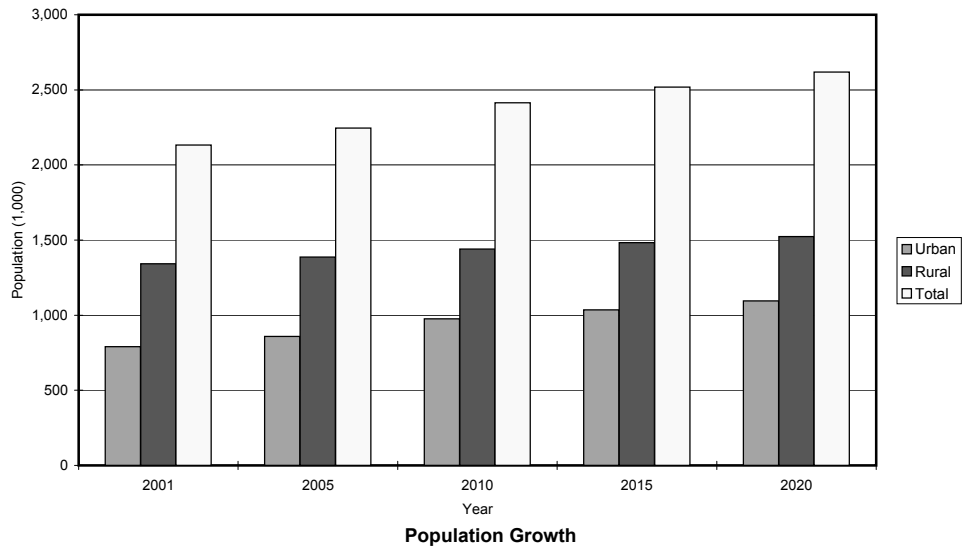
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (5/15)
(IV. Ca River Basin)**



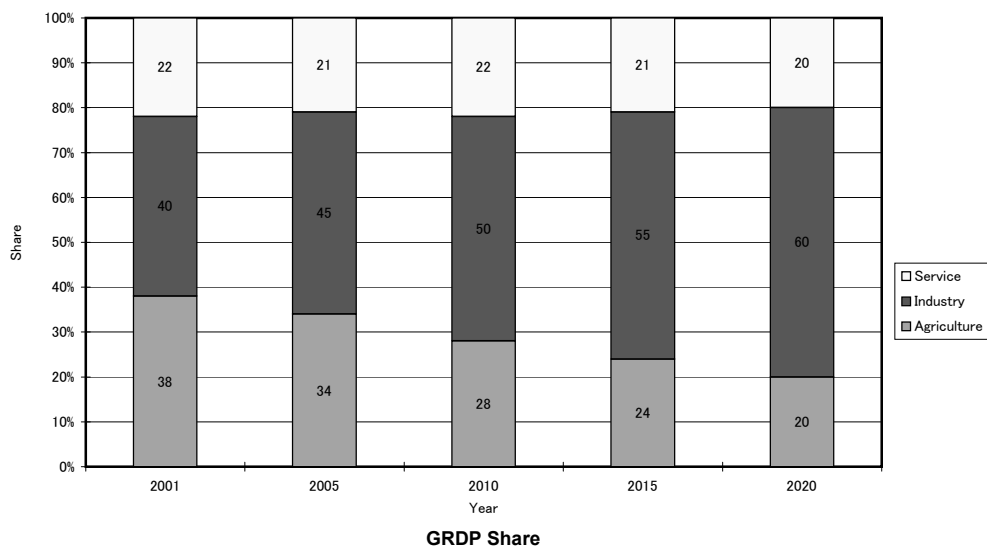
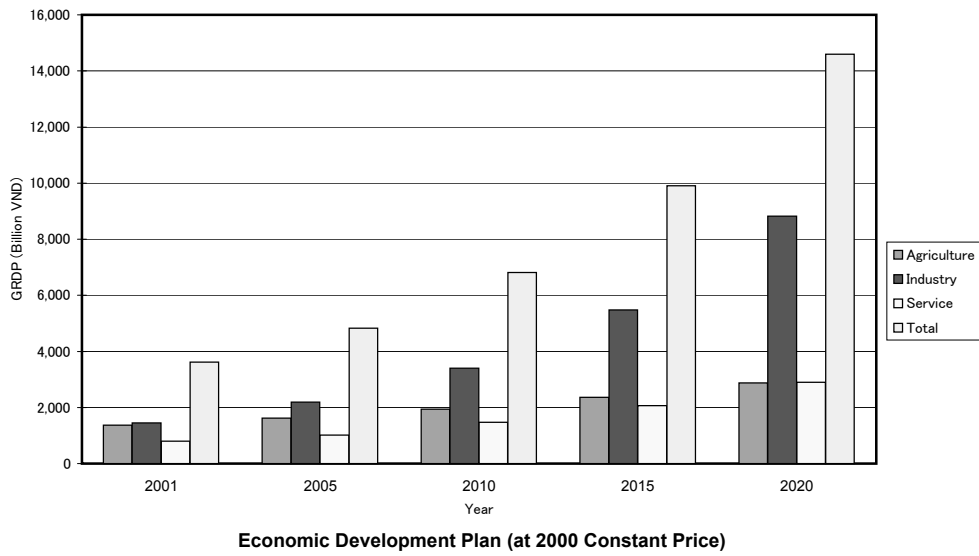
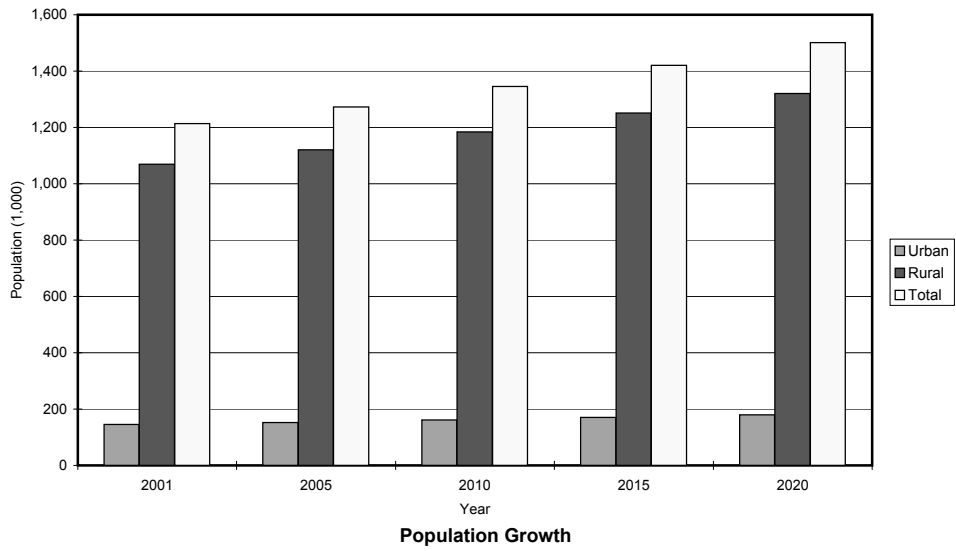
Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ của các Tỉnh theo lưu vực sông (6/15)
(V. Thạch Han River Basin)



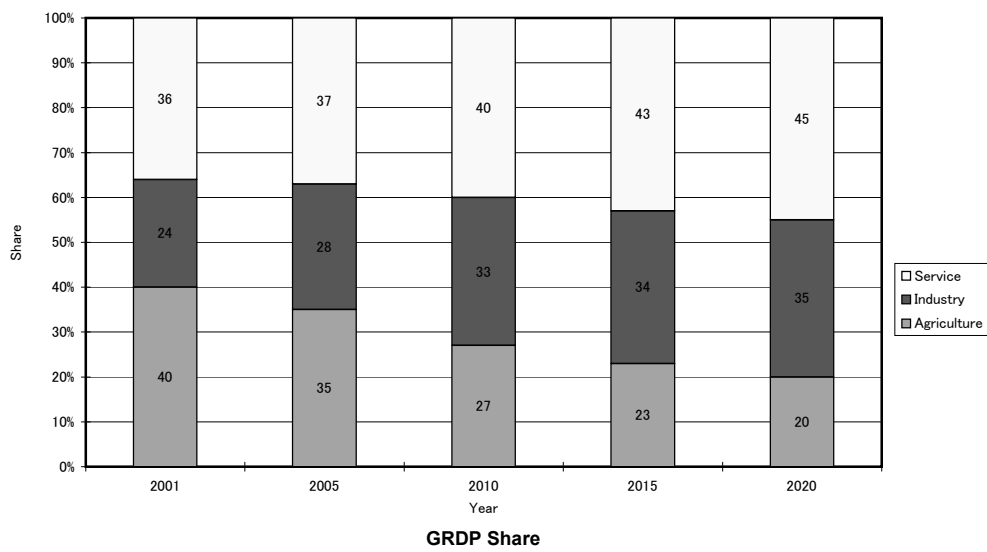
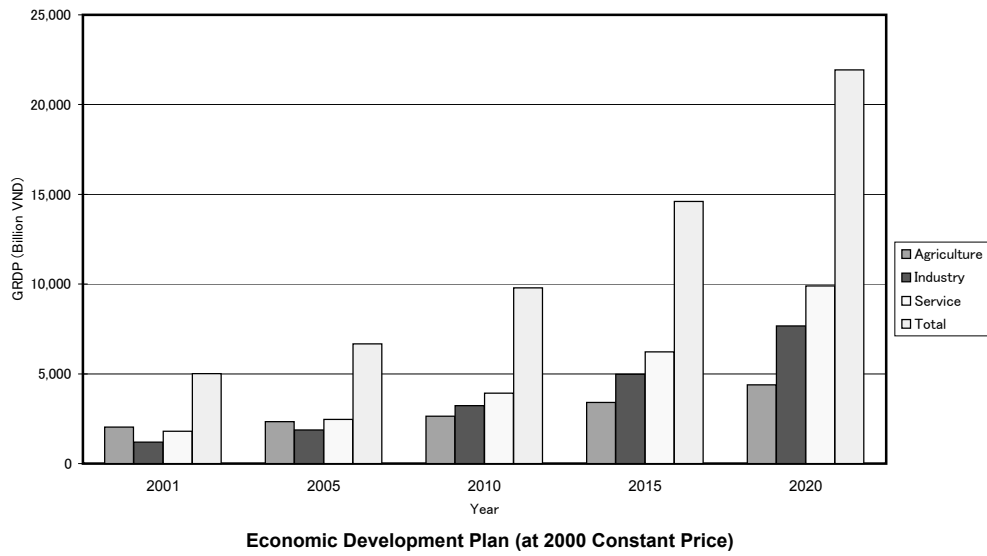
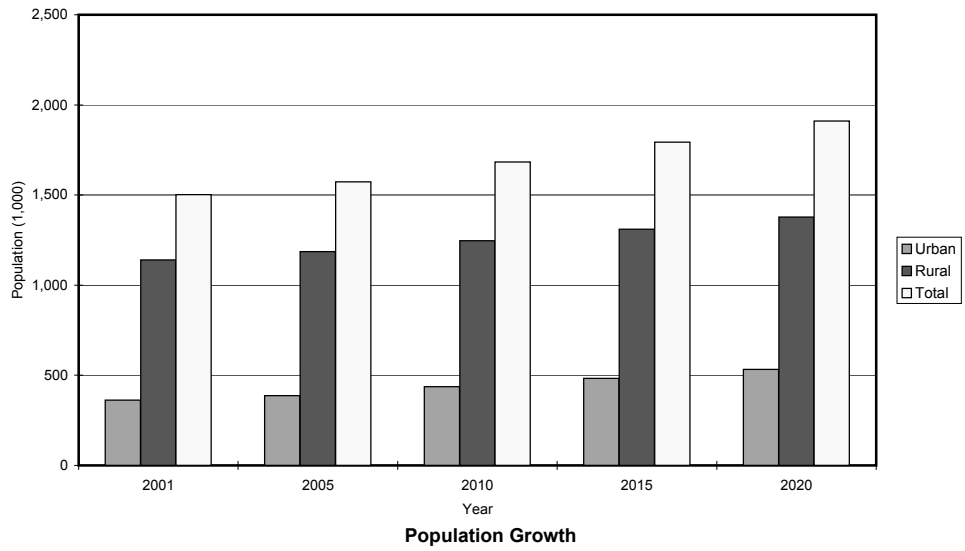
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các tỉnh theo lưu vực sông (7/15)
(VI. Huong River Basin)**



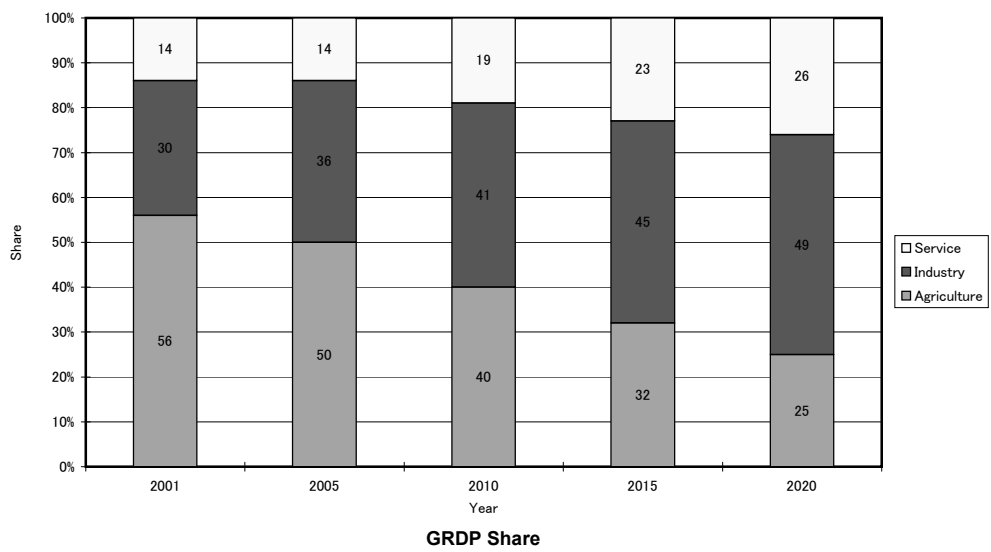
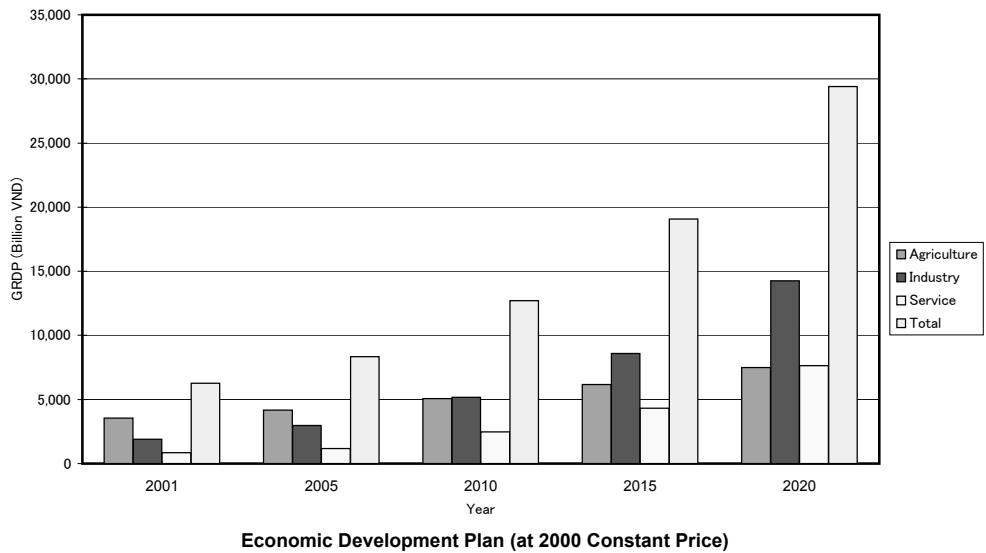
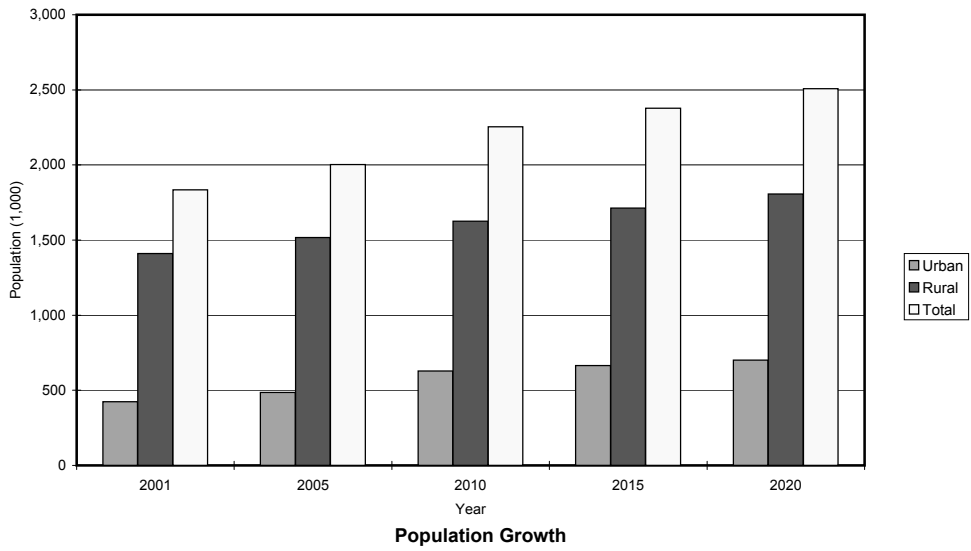
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (8/15)
(VII. Vu Gia-Thu Bon River Basin)**



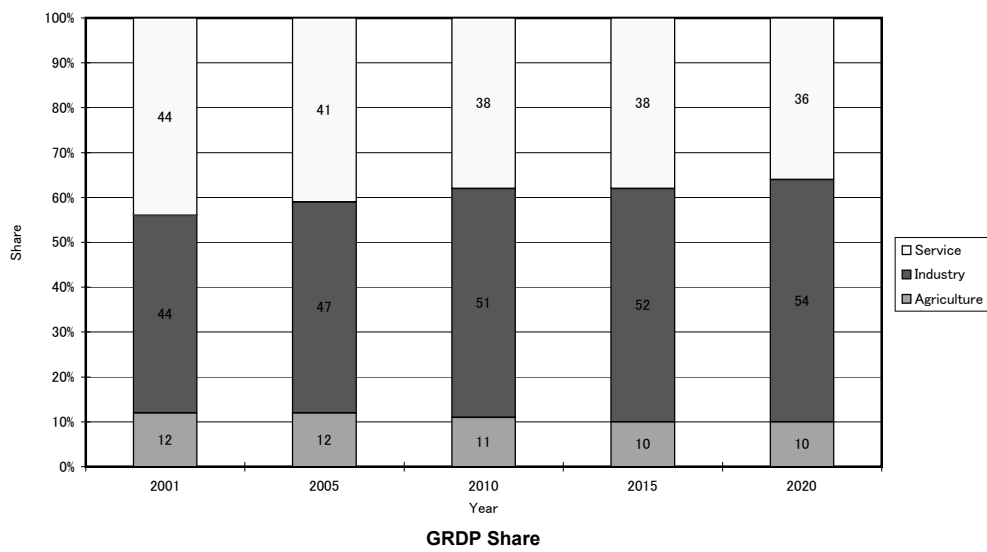
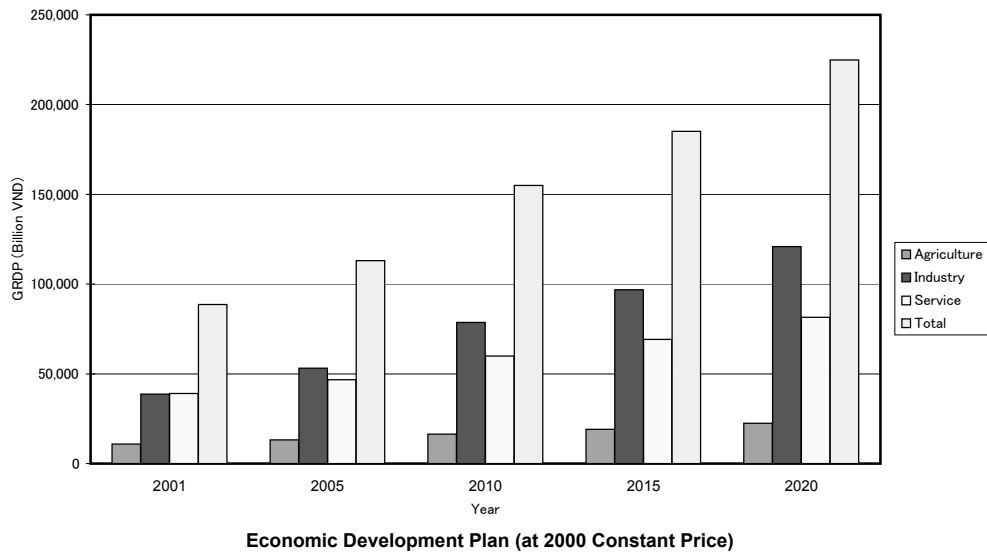
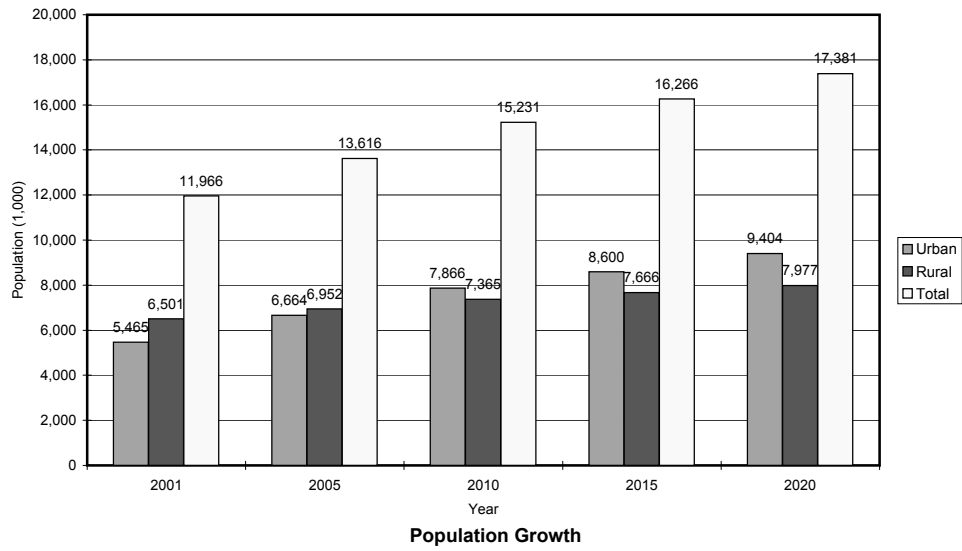
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (9/15)
(VIII. Tra Khuc River Basin)**



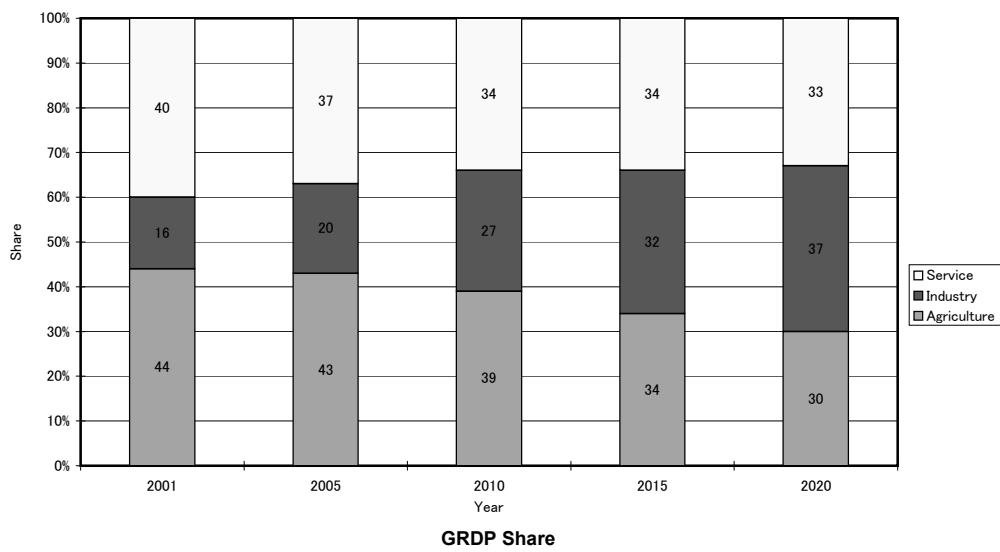
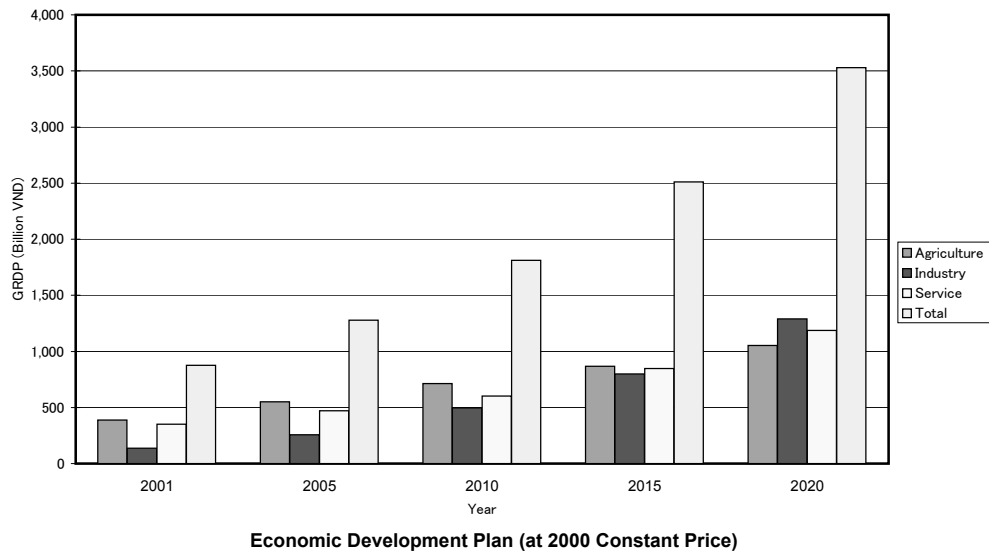
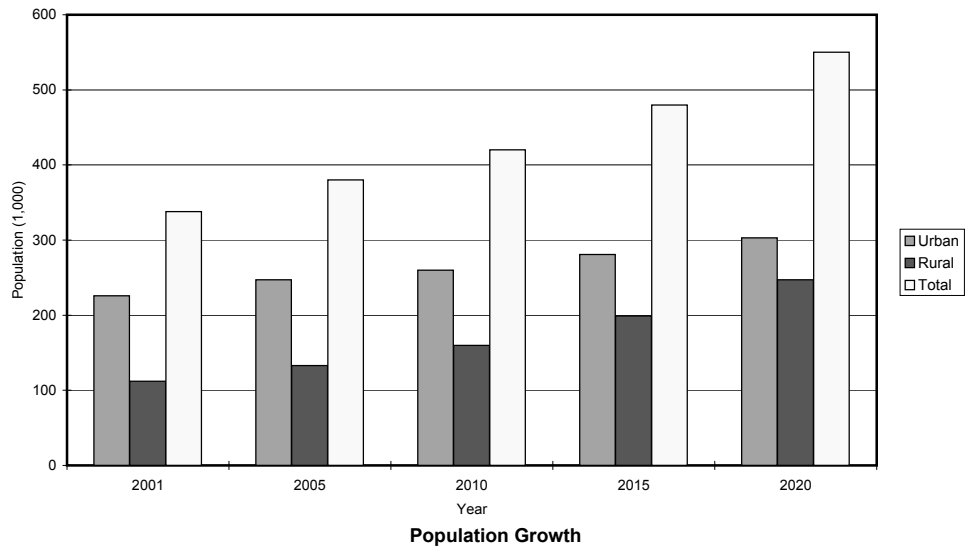
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các tỉnh theo lưu vực sông (10/15)
(IX. Kone River Basin)**



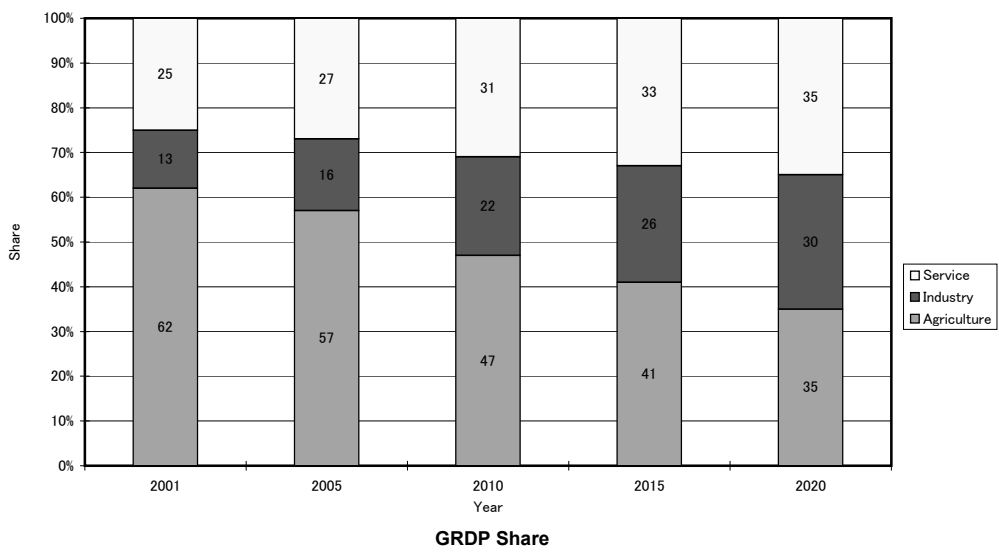
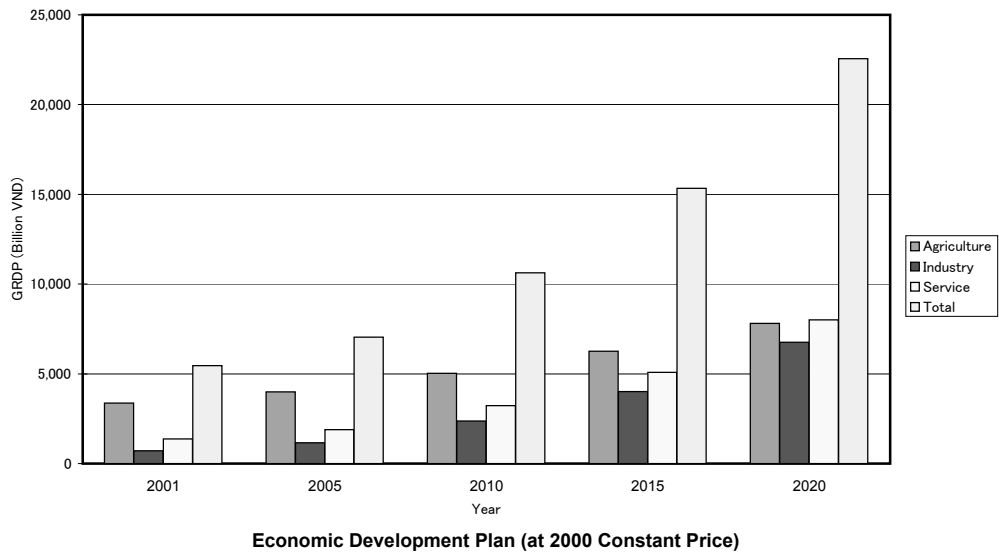
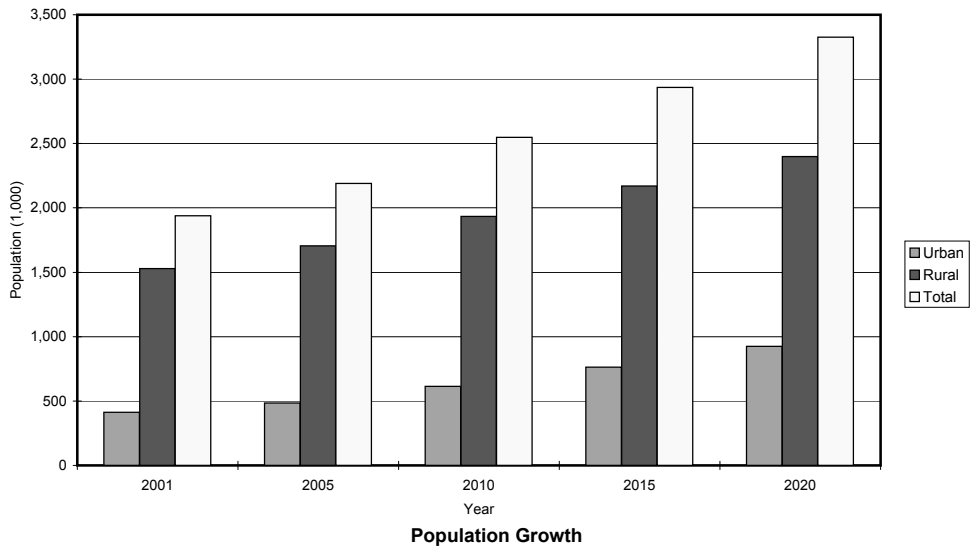
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (11/15)
(X. Ba River Basin)**



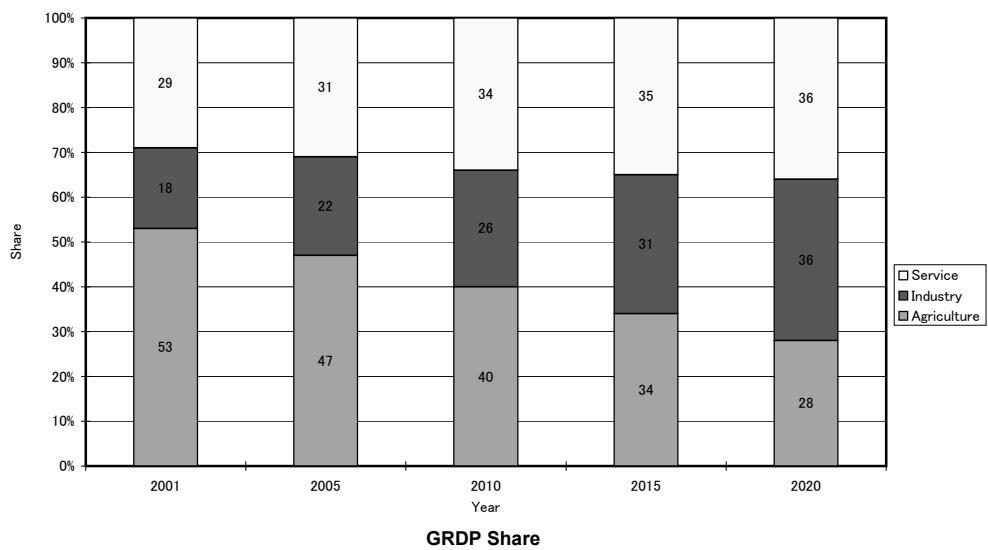
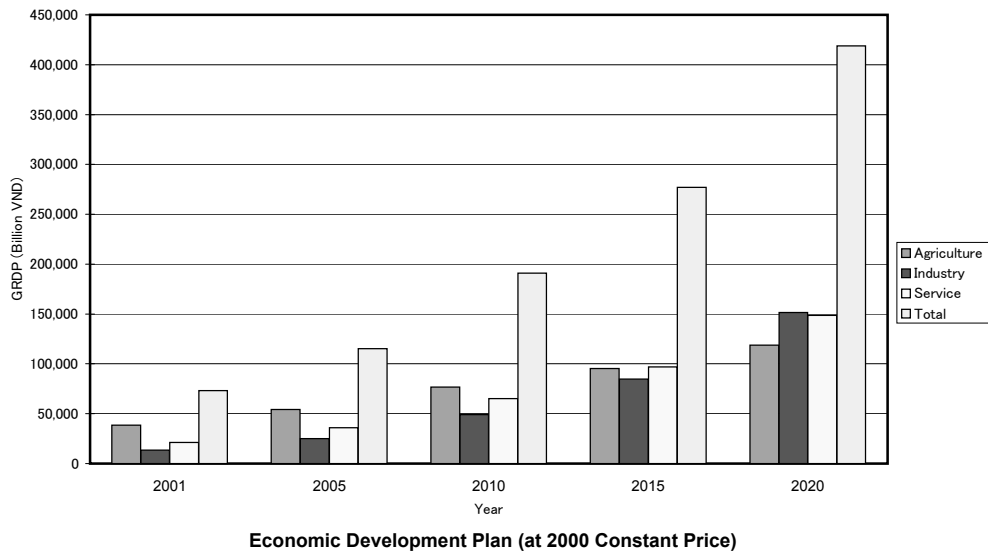
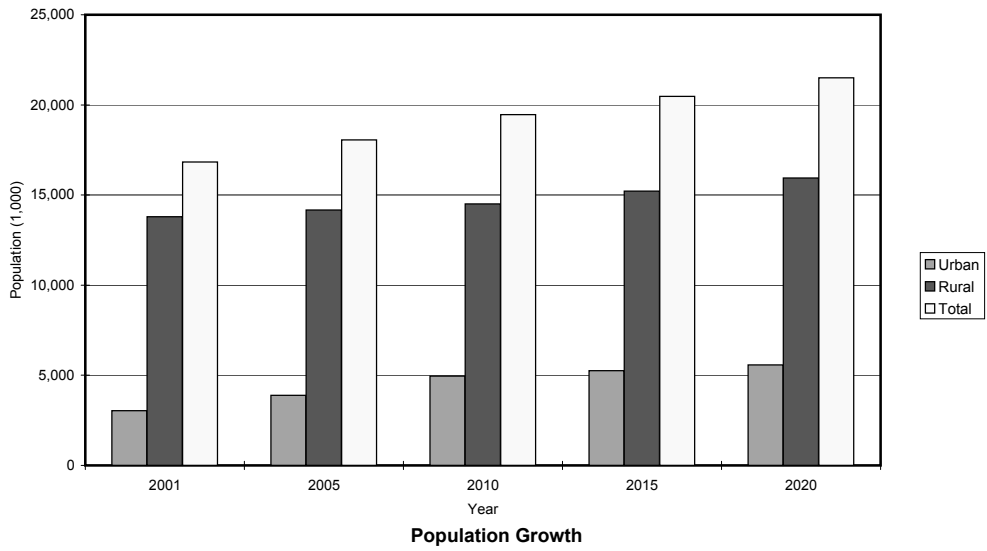
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (12/15)
(XI. Dong Nai River Basin)**



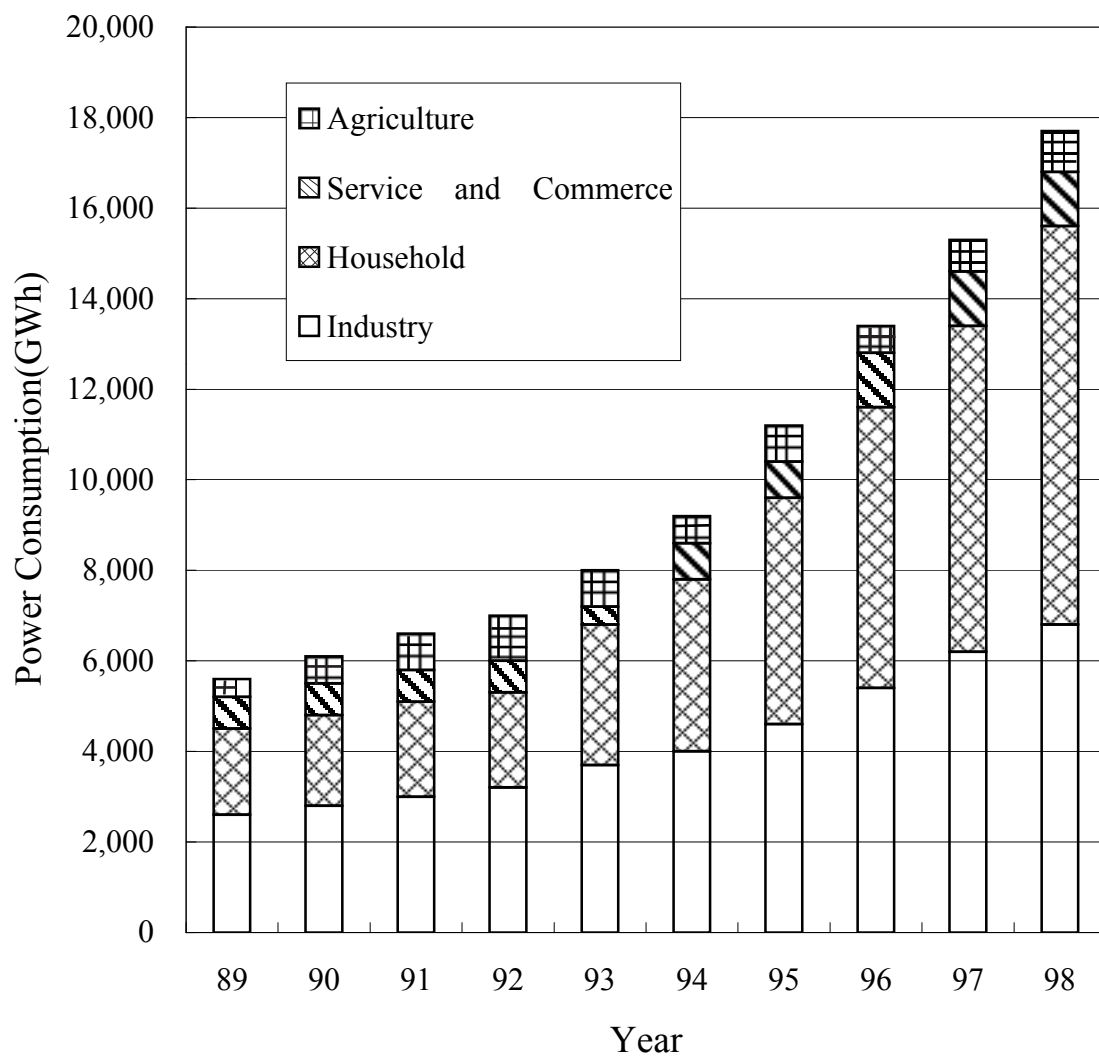
**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (13/15)
(XII. Se San River Basin)**



**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (14/15)
(XIII. Srepok River Basin)**



**Hình 5.5 Mục tiêu kinh tế vĩ mô của các Tỉnh theo lưu vực sông (15/15)
(XIV. Cũ Long River Delta)**

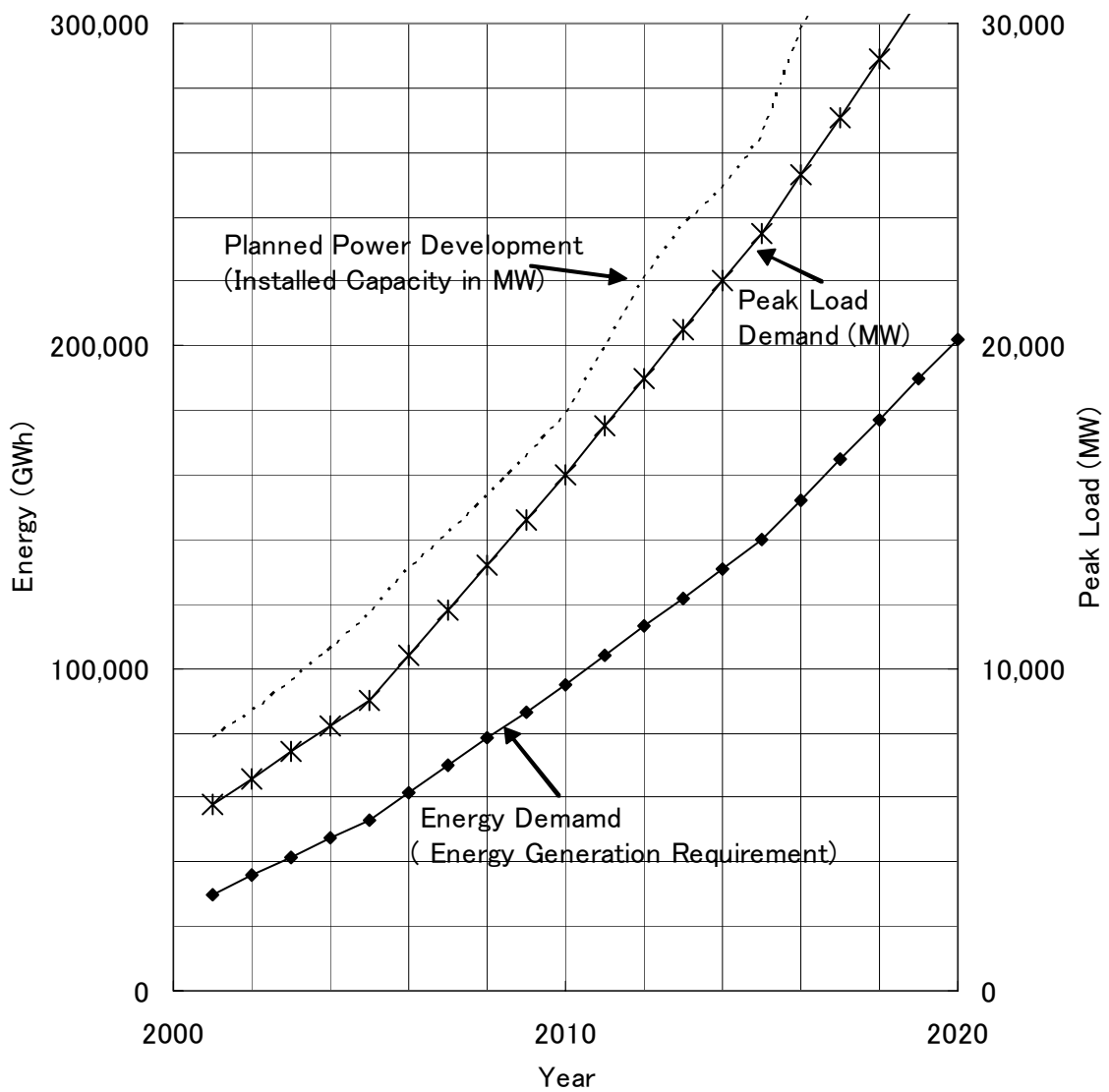


The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam

JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

Hình 6.1

**Tốc độ tăng trưởng nhu cầu về điện trước
đây (Bán điện)**

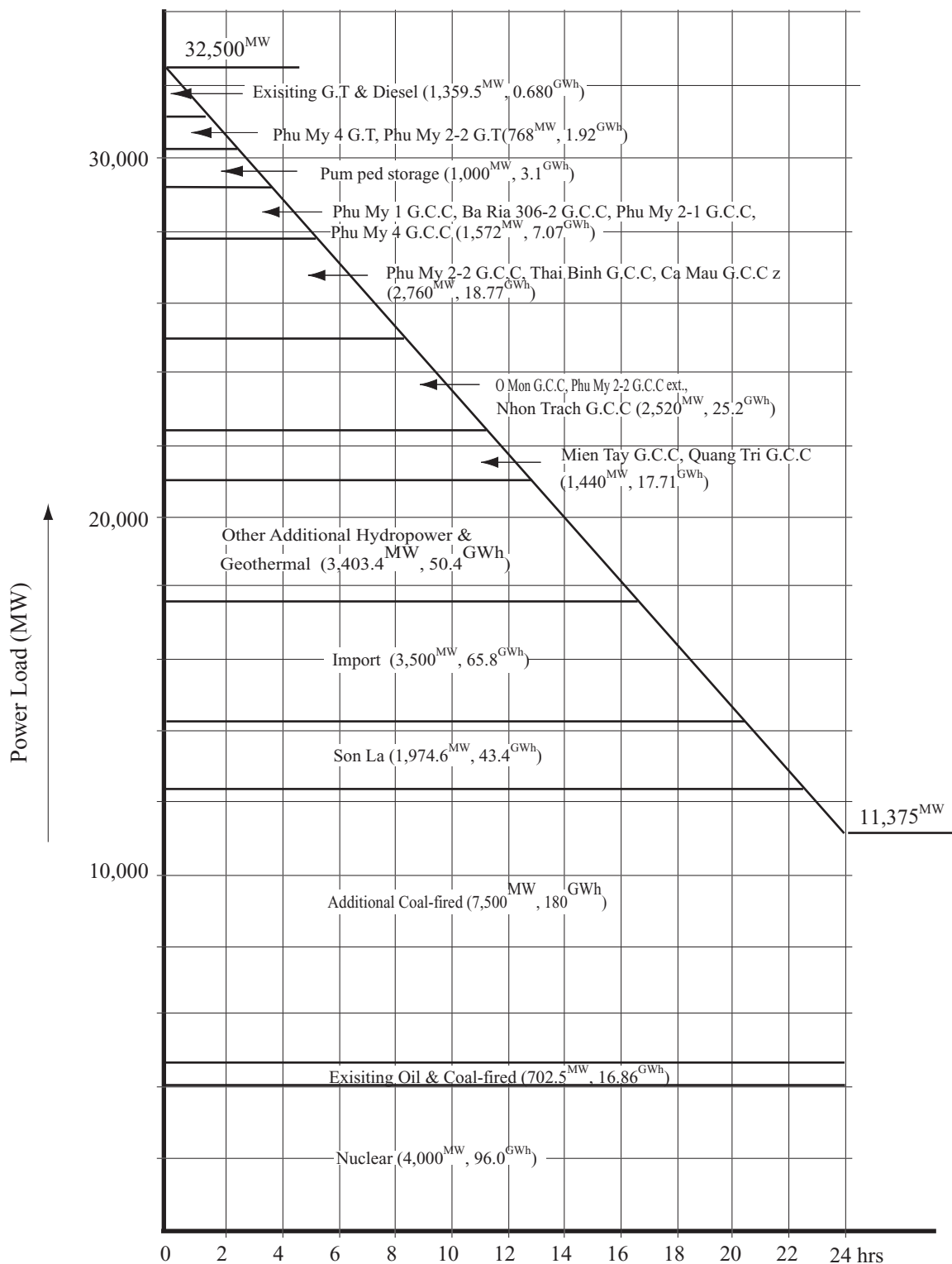


The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam

JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

Hình 6.2

**Dự báo nhu cầu về điện và dự kiến tình
hình phát triển điện**



The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam

JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

Hình 6.3 Đường cong thời gian tải điện vào năm 2020 và Ước tính công suất cấp điện của mỗi trạm điện